



Uông Bí, ngày tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
Trình đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố Uông Bí lần thứ XX
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ XIX

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015-2020), kế thừa và phát huy những kết quả đạt được của những nhiệm kỳ trước; tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND và sự giúp đỡ của các sở, ngành của tỉnh; sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp ủy đảng, điều hành linh hoạt của chính quyền, sự vào cuộc tích cực của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, sự đồng thuận ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn; nhiệm kỳ qua, thành phố Uông Bí đã đạt được những kết quả tích cực, toàn diện trên các lĩnh vực: kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; chất lượng cuộc sống của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi là cơ bản, thành phố cũng chịu nhiều tác động từ tình hình quốc tế, trong nước nhất là căng thẳng khu vực Biển Đông; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp; hoạt động sản xuất, tiêu thụ than trong nửa đầu nhiệm kỳ giảm đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, đời sống của một bộ phận nhân dân trên địa bàn.

Trong bối cảnh đó, trên cơ sở dự báo sát tình hình, xác định được những khó khăn, thách thức, thành phố đã quán triệt tinh thần nghị quyết đại hội Đảng các cấp, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, truyền thống "*Kỷ luật và Đồng tâm*" để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIX Đảng bộ thành phố đã đề ra, nhất là việc triển khai thực hiện thắng lợi các chủ đề công tác hàng năm¹, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Thành phố.

Với phương châm: "*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển*",

¹ Đảng bộ thành phố xác định chủ đề công tác năm 2016 là "*Tập trung triển khai thực hiện các quy hoạch chiến lược; nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân*"; năm 2017 là "*Tập trung cao độ cho giải phóng mặt bằng; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh gắn với thực hiện Bộ quy tắc ứng xử "Tự hào là công dân thành phố Uông Bí"*"; năm 2018 là "*Tập trung công tác chính trang đô thị; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; bảo vệ và nâng cao chất lượng môi trường tự nhiên*"; năm 2019 "*Nâng cao chất lượng và hiệu quả dịch vụ*"; năm 2020 là "*nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững*".

Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX (nhiệm kỳ 2020-2025) xác định chủ đề là: *“Tiếp tục xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, đổi mới, sáng tạo; huy động tối đa mọi nguồn lực, khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố nhanh, bền vững; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản là thành phố du lịch, dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại, là thành phố động lực phát triển trong chuỗi đô thị phía Tây của tỉnh Quảng Ninh”*.

I. NHỮNG THÀNH TỰU ĐẠT ĐƯỢC

1. Kinh tế tiếp tục phát triển theo hướng bền vững, cơ cấu kinh tế chuyển theo hướng tăng dịch vụ thương mại, giảm dần nông, lâm nghiệp; văn hóa - xã hội có những tiến bộ mới, chất lượng đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao

1.1. Kinh tế duy trì tăng trưởng cao và ổn định, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân nhiệm kỳ 2015-2020 đạt 13,12%/năm, cao hơn mức bình quân chung của cả tỉnh giai đoạn 2015-2020. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực, đúng hướng, tăng tỷ trọng của khu vực III (Dịch vụ) từ 39% (năm 2015) lên 44,3% (năm 2019); giảm dần tỷ trọng của khu vực I và II (nông, lâm, thủy sản; Công nghiệp và xây dựng), trong đó nông, lâm, thủy sản giảm dần từ 8,1% (năm 2015) xuống 5,8% (năm 2019); công nghiệp và xây dựng giảm dần từ 52,9% (năm 2015) xuống 49,9% (năm 2019). GRDP liên tục tăng, tổng sản phẩm bình quân đầu người năm 2019 đạt 7.400 USD, cuối năm 2020 đạt mức 8.000 USD/người, tăng 1,78 lần so với năm 2015. Thu ngân sách Nhà nước tăng trên 10%/năm, bình quân mỗi năm đạt 3.155 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư xã hội trong 5 năm đạt 26.018,1 tỷ đồng, tăng 1,53 lần so với giai đoạn 2010-2015, bình quân tăng 12,48%/năm, trong đó: vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế khác 23.978,1 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 92%, vốn ngân sách 2.040 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 8%. Như vậy, cứ 01 đồng vốn ngân sách thành phố đầu tư ra đã thu hút được 11,7 đồng vốn từ các nguồn ngoài ngân sách. Qua đó, đã minh chứng được những chủ trương và chính sách thu hút, kêu gọi đầu tư của thành phố là rất đúng hướng, phát huy hiệu quả rất cao.

1.2. Hoạt động dịch vụ, du lịch, thương mại ngày càng phát triển, chuyển dịch cơ cấu đúng hướng, chất lượng dịch vụ, thương mại ngày càng nâng cao

Các ngành dịch vụ, thương mại, du lịch có bước phát triển mạnh và đạt mức tăng trưởng khá; giá trị tăng thêm ngành thương mại, du lịch, dịch vụ (giá hiện hành) bình quân tăng 16,6%/năm; cơ cấu thương mại dịch vụ chiếm tỷ trọng ngày càng lớn, chiếm 44,3%.

Thương mại, dịch vụ phát triển tích cực, chú trọng việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và đầu tư xây mới, nâng cấp các chợ²; nhiều khách sạn, nhà hàng, siêu thị được đầu tư, đưa vào hoạt động như: Trung tâm Vincom+, Trung tâm thương mại

² Xây mới chợ Phương Nam, chợ Nam Khê, Thanh Sơn..., chuyển đổi mô hình hoạt động của chợ Yên Thanh. Tổng số chợ trên địa bàn hiện có là 10 chợ đang hoạt động, trong đó có 01 chợ hạng I, 6 chợ hạng II và 03 chợ hạng III. Tổng số hộ kinh doanh tại các chợ trên 5.000 hộ.

văn hóa thể thao (nhà 18 tầng), hệ thống bán lẻ Vinmart...³ đã tạo điều kiện để thúc đẩy tăng trưởng nhanh ở lĩnh vực thương mại dịch vụ; doanh thu dịch vụ, thương mại tăng bình quân 16,5%/năm⁴. Công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại được thực hiện quyết liệt, góp phần giữ vững ổn định thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ từ năm 2015 đến năm 2019 đạt 62.076 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân 18%/năm. Dịch vụ tài chính, ngân hàng phát triển đảm bảo an toàn, đủ nguồn vốn cho các doanh nghiệp, các nhà đầu tư và các đơn vị sản xuất kinh doanh hoạt động ngày càng có hiệu quả cao (Trong nhiệm kỳ, tổng nguồn vốn huy động 41.106 tỷ, dư nợ vốn tín dụng 31.202 tỷ đồng).

Hoạt động kinh doanh vận tải: Hệ thống hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư đồng bộ, các tuyến đường huyết mạch được đầu tư đưa vào sử dụng, có tính đột phá kết nối liên vùng, cùng với việc đầu tư nâng cấp phương tiện vận tải, tạo điều kiện để tiếp tục nâng cao chất lượng, đa dạng hóa các loại hình vận tải hàng hóa và hành khách. Doanh thu giao thông vận tải hàng năm tăng bình quân 15,1%/năm⁵.

Du lịch: Phát huy những tiềm năng thế mạnh về du lịch sinh thái, du lịch văn hóa tâm linh, duy trì tốt các sản phẩm du lịch đặc trưng, khai thác tốt tuyến, điểm du lịch Yên Tử, Ba Vàng, khu du lịch cấp tỉnh Hồ Yên Trung và các di tích, danh lam thắng cảnh trên địa bàn⁶; ưu tiên dành nguồn lực đầu tư các tuyến giao thông kết nối với các khu du lịch trong tỉnh⁷, từng bước khẳng định là trung tâm du lịch của tỉnh. Trong nhiệm kỳ, tổng khách du lịch đến với Uông Bí đạt 11.702.848 lượt, trong đó khách quốc tế 976.000 lượt; doanh thu đạt 3.463 tỷ đồng; huy động hàng ngàn tỷ đồng nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch như: khu Trung tâm lễ hội và dịch vụ Yên Tử, hệ thống cáp treo, khu thiền đường, chợ quê và làng hành hương tại Yên Tử, chùa Ba Vàng, chùa Am, điểm du lịch Lũng Xanh, Chợ Cảnh Uông Bí, Quảng trường 25/2... vào hoạt động đã thu hút được ngày càng nhiều lượng khách du lịch đến tham quan, văn cảnh, lưu trú, qua đó tăng mức doanh thu dịch vụ. Các lễ hội trên địa bàn được tổ chức đúng quy định, bảo đảm an toàn như: Hội xuân Yên Tử, Lễ hội hoa Anh đào - Mai vàng Yên Tử, Ba Vàng, Hang Sơn... Công tác phát triển và kết nối các điểm du lịch, phát triển không gian du lịch được quan tâm tạo thành chuỗi các sản phẩm du lịch.

³ Toàn thành phố có 12 khách sạn (trong đó 01 cơ sở xếp hạng 5 sao, 04 cơ sở xếp hạng 2 sao, 07 cơ sở xếp hạng 1 sao); 39 nhà nghỉ, 63 cơ sở lưu trú đủ điều kiện phục vụ khách du lịch; 05 nhà hàng được cấp biên hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

⁴ Năm 2015 đạt 9.014,3 tỷ đồng, tăng trưởng 15%/năm; Năm 2016 đạt 10.371,94 tỷ đồng, tăng trưởng 15%/năm; Năm 2017 đạt 11.988,6 tỷ đồng, tăng trưởng 15,6%/năm; Năm 2018 đạt 14.141,55 tỷ đồng, tăng trưởng 18%/năm; năm 2019 đạt 16.800,2 tỷ đồng, tăng trưởng đạt 18,8%/năm.

⁵ Năm 2015 đạt 535,5 tỷ đồng, tăng trưởng 12,5%/năm; Năm 2016 đạt 614,6 tỷ đồng, tăng trưởng 14,8%/năm; Năm 2017 đạt 709,6 tỷ đồng, tăng trưởng 15,5%/năm; Năm 2018 đạt 823,2 tỷ đồng, tăng trưởng 16%/năm; năm 2019 đạt 960 tỷ đồng, tăng trưởng đạt 16,6%/năm. Từ năm 2015-2019, số lượng hành khách vận chuyển trên địa bàn đạt 37,11 triệu lượt người; khối lượng hàng hóa vận chuyển 41,43 triệu tấn.

⁶ Thành phố có 29 di tích trong danh mục của tỉnh trong đó có 02 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, Quốc gia đặc biệt, 05 di tích xếp hạng cấp tỉnh; 22 di tích có trong danh mục được kiểm kê phân loại (chưa được xếp hạng), 31 di sản văn hóa phi vật thể.

⁷ Ngân sách nhà nước đầu tư gần 500 tỷ đồng; vốn các doanh nghiệp, các tổ chức đầu tư trên 3.000 tỷ đồng.

1.3. Công nghiệp, xây dựng phát triển theo hướng hiệu quả, bền vững

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giữ được tốc độ phát triển ổn định và có bước tăng trưởng khá. Thành phố luôn tạo điều kiện, ưu tiên phát triển các lĩnh vực chế biến than, vật liệu xây dựng và các ngành chế tạo khác như chế tạo máy móc thiết bị mỏ, cơ khí chính xác...; triển khai lập quy hoạch để đầu tư các cụm công nghiệp Phương Đông - Phương Nam; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nâng cấp các cơ sở chế biến than và sản xuất vật liệu xây dựng, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng mang lại hiệu quả cao cho nền kinh tế. Các doanh nghiệp ngành than, điện tiếp tục siết chặt công tác quản lý, tăng cường bảo vệ môi trường, giảm tối đa chi phí, hạ giá thành nâng cao hiệu quả sản xuất, từ năm 2018 đến nay đã từng bước phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh, góp phần quan trọng vào cơ cấu kinh tế và thu nộp ngân sách nhà nước trên địa bàn⁸; kinh tế ngoài quốc doanh đã đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của thành phố... Tỷ trọng công nghiệp và xây dựng chiếm 49,9% trong cơ cấu kinh tế; giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng địa phương đạt bình quân 14,7%/năm.

1.4. Sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, tập trung xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân

Trong 5 năm qua, sản xuất nông nghiệp Thành phố có bước phát triển mới; tập trung đầu tư thâm canh, áp dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật, chỉ đạo sản xuất sản phẩm hàng hóa theo hướng tập trung. Triển khai hiệu quả Đề án 125/ĐA-UBND của thành phố về phát triển vùng sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung, đã quy hoạch 07 vùng sản xuất nông nghiệp tập trung của thành phố với diện tích 6.207 ha. Triển khai việc xây dựng và phát triển sản phẩm OCOP, đến nay thành phố đã có 18 sản phẩm tham gia chương trình OCOP của tỉnh. Thực hiện các giải pháp phát triển lâm nghiệp bền vững, đẩy mạnh công tác trồng rừng, tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nâng tỷ lệ che phủ rừng của thành phố từ 45,9% (năm 2015) lên 50,8% (năm 2019). Các công trình thủy lợi được đầu tư nâng cấp, sửa chữa đáp ứng tốt nhu cầu tưới tiêu phục vụ sản xuất. Phát triển vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại các địa phương: Điện Công, Phương Nam, Yên Thanh... hoàn thành việc lập quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản tập trung tại phường Trung Vương (xã Điện Công cũ) để thu hút, kêu gọi nhà đầu tư.

Triển khai quyết liệt chương trình xây dựng nông thôn mới và nông thôn kiểu mẫu tại xã Điện Công, Thượng Yên Công; hạ tầng kinh tế - xã hội được tập trung đầu tư, diện mạo nông thôn được đổi mới; môi trường được cải thiện, sản xuất phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên⁹; được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011- 2018; thành phố đang tập trung triển khai nhiệm vụ xây dựng mô hình nông thôn mới nâng cao tại xã Thượng Yên Công. Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm,

⁸ Trong nhiệm kỳ, tổng sản lượng khai thác than nguyên khai của các doanh nghiệp trên địa bàn đạt 35,81 triệu tấn, tổng doanh thu 45.696 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước 9.274 tỷ đồng; thu nhập bình quân đầu người đạt 11,5 triệu đồng/người/tháng.

⁹ Sau hơn 8 năm triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới, thành phố đã huy động nguồn lực với tổng số tiền 526,96 tỷ đồng, trong đó: Vốn từ nguồn ngân sách nhà nước 208,85 tỷ đồng, chiếm 39,6%; vốn tín dụng: 37,71 tỷ đồng, chiếm 26,1 %; vốn doanh nghiệp: 85,27 tỷ đồng, chiếm 16,2%; vốn nhân dân đóng góp: 95,14 tỷ đồng, chiếm 18,1%.

thủy sản (giá so sánh) tăng bình quân 4,2%/năm. Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp (tính theo giá năm 2010) tăng dần qua các năm ¹⁰.

1.5. Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường ngày càng chặt chẽ, theo hướng phát triển bền vững; quản lý đô thị theo hướng hiện đại. Tập trung các nguồn lực đầu tư để hoàn thiện, nâng cao các tiêu chí của đô thị loại II, đẩy nhanh tiến độ mở rộng không gian đô thị, xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong mỗi người dân thành phố

Về công tác quản lý quy hoạch, đô thị: Thành phố đã hoàn thành việc lập và công bố 07 quy hoạch chiến lược (quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; quy hoạch chung xây dựng thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch bảo vệ môi trường thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030... nhằm thu hút các nhà đầu tư; phối hợp với các đơn vị tư vấn hoàn thiện các quy hoạch phân khu chức năng theo quy hoạch chung xây dựng của thành phố ¹¹. Công tác quản lý trật tự đô thị, an toàn giao thông, trật tự xây dựng ngày càng được tăng cường đảm bảo phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, xây dựng đô thị thông minh.

Về công tác quản lý đất đai: kịp thời cụ thể hóa các quy định pháp luật về công tác quản lý đất đai trên địa bàn, nhất là công tác quản lý đất ở, đất rừng, đất nuôi trồng thủy sản và các dự án đầu tư hạ tầng tạo cơ sở để tăng cường công tác quản lý đất đai, hạn chế các vi phạm; làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm ¹². Thực hiện đồng bộ công tác thống kê đất đai và lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Cơ bản hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất cho hộ gia đình, cá nhân ¹³. Hoàn thiện việc rà soát giao, cho thuê đất rừng, đất nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm quyền của thành phố để tăng cường quản lý. Tăng cường rà soát, kịp thời báo cáo tỉnh thu hồi các dự án chậm tiến độ, vi phạm quy định pháp luật ¹⁴.

Về công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản: Phối kết hợp với các đơn vị

¹⁰ Năm 2015 đạt 347,371 tỷ đồng = 105,5% so cùng kỳ; Năm 2016 đạt 361,960 tỷ đồng = 104,2% so cùng kỳ; Năm 2017 đạt 377,200 tỷ đồng = 104,2% so cùng kỳ; Năm 2018 đạt 392,660 tỷ đồng = 104 % so cùng kỳ; Năm 2019 đạt 406,400 tỷ đồng = 103,5% so cùng kỳ.

¹¹ (1)-Hoàn thành 02 đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000: (1) Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2.000 Khu đô thị mới trung tâm phía Nam thành phố (Phân khu I) tại phường Yên Thanh và Quang Trung; (2) Quy hoạch phân khu chức năng tỷ lệ 1/2.000 khu đô thị mới trung tâm phía Tây Nam thành phố (Phân khu F) tại phường Phương Đông và Phương Nam). (2)-Đã hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt 02 Đồ án Quy hoạch phân khu: (1) Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị Trung tâm phía Bắc thành phố (phân khu H) tại các phường: Thanh Sơn, Yên Thanh, Quang Trung và Bắc Sơn; (2) Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu đô thị phía Đông thành phố (phân khu K) tại các phường: Quang Trung, Trung Vương và Nam Khê.

¹² Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18A đoạn Uông Bí – Bắc Ninh; Tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài; cải tạo, nâng cấp tuyến đường vào Yên Tử; hệ thống băng tải vận chuyển than từ kho Khe Ngát ra cảng Điện Công; khu Dân cư Bí Trung, phường Phương Đông; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phường Trung Vương...

¹³ Đến thời điểm hiện nay: Đối với đất ở: đã cấp giấy chứng nhận theo sổ giấy các loại đất cho 97,4% các hộ gia đình và cá nhân; Đối với đất rừng có 1.320/1544 hộ đạt tỷ lệ 85,5% đã được cấp cấp giấy CNQSDĐ với diện tích 2.276,68/2.615,38 ha = 87%; Đối với đất nuôi trồng thủy sản có 286/643 hộ, đạt tỷ lệ 44,5% đã được cấp cấp giấy CNQSDĐ với diện tích 778,5/1.168,8 ha = 66,6%.

¹⁴ Tổng số có 92 dự án sử dụng đất đang rà soát theo dõi, trong đó 10 dự án đã hoàn thành, 24 dự án đúng tiến độ, đã thu hồi 31 dự án, còn 27 dự án chậm tiến độ (hướng xử lý: đề nghị tỉnh thu hồi 07 dự án, đề nghị gia hạn 10 dự án; tiếp tục theo dõi, đôn đốc 08 dự án và 02 dự án của Công ty TNHH Tập đoàn Xuân Lâm đang chờ cấp có thẩm quyền giải quyết).

ngành than tăng cường công tác quản lý, kịp thời phát hiện, xử lý các hoạt động khai thác, chế biến, vận chuyển và kinh doanh than, tài nguyên, khoáng sản trái phép; Ưông Bí là địa phương đầu tiên trong tỉnh lắp đặt 05 điểm camera giám sát tại các trạm kiểm soát liên ngành, các nút giao thông quan trọng có kết nối đến lãnh đạo thành phố, các phường, xã và công khai lên màn hình công cộng của thành phố để nhân dân cùng giám sát... Tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 12/01/2014 của Tỉnh ủy và triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 09/5/2019 của Tỉnh ủy, trên địa bàn cơ bản không có hiện tượng khai thác than trái phép; chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ trong quản lý tài nguyên đá, cát... kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm về ranh giới mỏ, khai thác đá, tập kết, kinh doanh cát trái phép.

Về công tác bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu: Đây mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong các tầng lớp nhân dân về nhận thức và hành động trước những tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, thất thoát tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường gia tăng... Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí, nguồn nước, nhất là đối với hoạt động khai thác khoáng sản, sản xuất điện, xi măng, khai thác đất đá. Chỉ đạo lắp đặt, vận hành 04 trạm rửa xe tập trung; xây dựng 02 cơ sở giết mổ gia súc tập trung¹⁵; quản lý chặt chẽ việc vận chuyển đất đá, vật liệu xây dựng, không để tình trạng xe quá khổ, quá tải hoạt động trên địa bàn. Triển khai quy hoạch hệ thống mỏ đất để phục vụ san lấp mặt bằng; quy hoạch 7 điểm đổ thải; xây dựng và thực hiện nghiêm các chế tài xử lý vi phạm về vệ sinh môi trường¹⁶. Tổ chức lắp đặt và vận hành hiệu quả 05 trạm quan trắc môi trường tự động trên địa bàn thành phố¹⁷. Chỉ đạo các phường, xã duy trì tốt phong trào ngày “Chủ nhật xanh”; huy động xã hội hóa lắp đặt các thùng rác; thường xuyên tổ chức các đợt ra quân làm vệ sinh môi trường, trồng hoa, cây xanh bóng mát để tạo cảnh quan, môi trường thành phố¹⁸. Đã hoàn thành việc chấm dứt hoạt động lò vôi thủ công trên địa bàn thành phố (với tổng số 51 cơ sở, 68 lò, 115 ống lò); triển khai phong trào nói không với rác thải nhựa và triển khai thí điểm Đề án phân loại rác tại nguồn. Lập dự án để triển khai đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải trên địa bàn.

Chủ động triển khai hiệu quả nhiều phương án phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục huy động nguồn lực xây dựng hệ thống đê, kè sông, suối trên địa bàn; chủ động thực hiện việc di dân ra khỏi vùng sạt lở, nguy hiểm. Năm 2017, thành phố đã hoàn thành việc di dời 21/21 hộ dân thuộc khu 9,

¹⁵ Đã đưa hai khu giết mổ gia súc tập trung tại phường Quang Trung và phường Vàng Danh vào hoạt động, chấm dứt việc giết mổ gia súc nhỏ lẻ tại các khu dân cư trên địa bàn thành phố từ tháng 4 năm 2017.

¹⁶ Trong 5 năm, UBND thành phố xử phạt 31 vụ việc với tổng số tiền 469.900.000 đồng. Các vụ việc có số tiền xử phạt lớn như: Năm 2016, xử phạt hộ ông Đồng Văn Đăng (Thủy Nguyên- Hải Phòng) chôn lấp chất thải nguy hại tại phường Phương Nam với số tiền 175 triệu đồng; năm 2018 xử phạt Công ty TNHH MTV Anh Đức – Quảng Ninh xả thải quá quy định ra môi trường số tiền 172 triệu đồng...

¹⁷ 100% các doanh nghiệp ngành than, điện, xi măng lắp đặt trạm quan trắc môi trường tự động; doanh nghiệp ngành than đã áp dụng các công nghệ hiện đại như xử lý vi sinh, yếm khí, hiếm khí, than hoạt tính, sử dụng màng lọc tĩnh điện để việc xử lý nước thải. Doanh nghiệp xi măng, nhiệt điện: xử lý khí thải bằng màng lọc tĩnh điện, ngành điện đã chuyển đổi từ dầu FO sang dầu DO để giảm ô nhiễm trong quá trình vận hành và khởi động lò.

¹⁸ Toàn thành phố đã trồng 20.010 cây hoa giấy, 6.574 cây keo, phi lao, 3.000 cây chiều tím; vẽ trên 70 bức tranh tường các loại với tổng diện tích 2.071m² tại các điểm công cộng, trường học, khu dân cư.

phường Vàng Danh ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở đất đá, lũ lụt.

1.6. Công tác quản lý và điều hành thu, chi ngân sách ngày càng hiệu quả, đúng quy định; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các cơ chế, chính sách tài chính, tín dụng và hỗ trợ doanh nghiệp

Tăng cường vai trò của Ban chỉ đạo thu ngân sách thành phố, Hội đồng tư vấn thuế phường, xã; chủ động tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước; đồng thời thường xuyên rà soát các nguồn thu, tăng cường thu nợ đọng các khoản thuế, phí. Là một trong bốn địa phương trực thuộc tỉnh tự cân đối ngân sách, cơ cấu thu ngân sách trên địa bàn ngày càng đảm bảo cân đối bền vững; thu năm sau cao hơn năm trước, tổng thu ngân sách nhà nước 5 năm (từ 2015 đến 2019) đạt 15.777 tỷ đồng (bình quân mỗi năm đạt 3.155 tỷ đồng), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 10,1%/năm; Tổng thu ngân sách địa phương đạt 4.724 tỷ đồng (bình quân mỗi năm đạt 945 tỷ đồng), tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 12,4%/năm. Tổng chi ngân sách 5 năm (từ 2015 đến 2019) đạt 4.608 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản đạt 1.516 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 33% trên tổng chi ngân sách toàn thành phố. Nhiệm vụ chi được điều hành linh hoạt; thực hiện rà soát, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách theo dự toán được duyệt, đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành.

Quan tâm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là trong giải quyết các thủ tục hành chính, đất đai, đảm bảo an ninh; duy trì tổ chức gặp mặt doanh nghiệp định kỳ hàng tháng để lắng nghe, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; trong nhiệm kỳ đã giải quyết trên 600 ý kiến của các doanh nghiệp. Vận động việc thành lập và hỗ trợ các doanh nghiệp trong đổi mới và phát triển sản xuất kinh doanh, khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo; trong nhiệm kỳ, số doanh nghiệp trên địa bàn tăng từ 483 lên 692 doanh nghiệp, tăng bình quân 14,2%/năm.

1.7. Tập trung thực hiện ba đột phá chiến lược

Kết cấu hạ tầng đặc biệt là hạ tầng giao thông, đô thị, dịch vụ, du lịch, văn hóa, giáo dục có bước phát triển theo hướng đồng bộ, hiện đại. Thành phố đã tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, của Tỉnh và thu hút mọi nguồn lực để đầu tư các tuyến đường giao thông huyết mạch¹⁹. Ban hành và thực hiện có hiệu quả cơ chế hỗ trợ vật liệu xây dựng đường giao thông liên thôn, khu, giao thông nội đồng để cải thiện hạ tầng ở các thôn, khu phố trên địa bàn, đến nay, hoàn thành đưa vào sử dụng 74 tuyến đường với tổng chiều dài 27,5km, tổng mức đầu tư 48,5 tỷ đồng (trong đó ngân sách thành phố chỉ hỗ trợ 12,5 tỷ đồng). Thành phố đang đề nghị tỉnh đầu tư một số dự án giao thông trọng điểm nhằm nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông, mở rộng không gian đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế, xã hội²⁰. Trong

¹⁹ Hoàn thành đưa vào sử dụng dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 18A đoạn Uông Bí - Hạ Long và Bắc Ninh-Uông Bí. Dự án mở rộng, nâng cấp tuyến đường từ Dốc Đò đến Ngã tư Nam Mẫu, nâng cấp tuyến đường từ ngã tư Nam Mẫu đi Vàng Danh kết nối với tuyến đường từ ngã tư Nam Mẫu đi Hồ Thiên; Đường Trần Hưng Đạo kéo dài...

²⁰ (1) Tuyến đường tốc độ cao phía Bắc thành phố, kết nối thành phố Hạ Long, Uông Bí, Đông Triều, (2) Tuyến đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều; (3) Đoạn đường nối từ tuyến đường ven sông (đang được tỉnh triển khai) đến đoạn nối với đường Trần Hưng Đạo kéo dài; (4) Nâng cấp tuyến đường nối Quốc lộ 18A vào Trung tâm Tổ chức Lễ hội Yên Tử (đoạn từ Quốc lộ 18A đến dốc Chân Trục)...

nhiệm kỳ, đã huy động được 23.978,1 tỷ đồng từ các nguồn vốn ngoài ngân sách để triển khai các dự án lớn về thương mại và du lịch gắn với phát triển hạ tầng dịch vụ²¹, góp phần thay đổi diện mạo của thành phố. Hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa được quan tâm đầu tư²². Chỉ đạo các đơn vị liên quan đầu tư nâng cấp hệ thống cấp thoát nước trên địa bàn thành phố²³. Hạ tầng điện, thông tin truyền thông được đầu tư đồng bộ²⁴. Công tác xúc tiến đầu tư có tiến bộ vượt bậc, môi trường đầu tư được cải thiện. Trong nhiệm kỳ đã có 59 nhà đầu tư đến tìm hiểu, nghiên cứu cơ hội đầu tư trên địa bàn; thành phố đã chấp thuận cho 39 nhà đầu tư nghiên cứu đầu tư triển khai 40 dự án, với tổng mức đầu tư 21.506,2 tỷ đồng²⁵.

Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, quyết liệt, kỷ luật, kỷ cương công vụ ngày càng được nâng cao. Uông Bí là địa phương triển khai sớm việc đầu tư xây dựng và tổ chức vận hành hiệu quả Trung tâm Hành chính công thành phố và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ cấp xã, được Tỉnh, cộng đồng doanh nghiệp và người dân đánh giá cao; nhiều địa phương trên cả nước đến nghiên cứu, học tập; tổ chức bộ máy quản lý chính quyền tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được tăng cường; thực hiện rà soát tiếp tục cắt giảm thủ tục hành chính, tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp²⁶. Những năm qua, Uông Bí luôn là địa phương thuộc top đầu toàn tỉnh về việc xếp hạng các chỉ số DDCI, SIPAS, DGI, chỉ số cải cách hành chính²⁷. Từng bước triển khai xây dựng mô hình thành phố thông minh, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử; đã thành lập trang Website thành phố Uông Bí (*Uongbi.gov.vn*) nhằm minh bạch thông tin, thường xuyên cập nhật

²¹ Khu trung tâm Lễ hội và dịch vụ du lịch Yên Tử, đầu tư nâng cấp hệ thống cáp treo Yên Tử, Cung Trúc Lâm, Trung tâm Thương mại Vincom+, Trung tâm Thương mại và văn hóa thể thao thành phố...

²² Hỗ trợ đầu tư nâng cấp trường đại học Hạ Long giai đoạn 2, Mở rộng Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí,... Hoàn thành đưa vào sử dụng Quảng trường 25/2, Trụ sở Hành chính liên cơ quan phường Quang Trung...

²³ Đầu tư xây dựng 60,75 km tuyến rãnh tiêu thoát nước. Trong đó: xây dựng mới 32,68 km, nâng cấp 28,07 km. Xây dựng mới và nâng cấp: 68,79 km tuyến ống cấp nước. Đầu tư cải tạo lại hệ thống cấp nước trên địa bàn thành phố với tổng chiều dài khoảng 105 km.

²⁴ (1)- Hoàn thiện đầu tư xây dựng dự án hạ ngầm hệ thống đường điện, hệ thống cáp viễn thông và chỉnh trang vỉa hè tuyến đường Quang Trung với tổng mức đầu tư khoảng 70 tỷ đồng; (2)- Triển khai bố gọn hệ thống cáp viễn thông trên các tuyến đường, tuyến phố chính khi chưa thực hiện hạ ngầm; (3)- Dự án thay thế hệ thống 3.776 bóng đèn chiếu sáng công cộng hiện có bằng bóng tiết kiệm điện (LED) trên địa bàn Thành phố; (4)- Các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khu dân cư: Dự án Khu đô thị cầu Lạc Trung; Khu đô thị Sao Vàng; Khu đô thị mới trung tâm phường Yên Thanh...

²⁵ Tổng số nhà đầu tư đã thực hiện nghiên cứu, được lựa chọn làm chủ đầu tư: có 26 nhà đầu tư đang triển khai dự án, với tổng mức đầu tư là 5.334,3 tỷ đồng. Các dự án đã có phương án đề xuất nghiên cứu thực hiện dự án để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư là: 13 dự án với tổng mức đầu tư 16.171,9 tỷ đồng. Các nhà đầu tư chiến lược, có năng lực, như Tập đoàn FLC với dự án Khu đô thị mới Yên Thanh, tổng mức đầu tư 9.500 tỷ đồng; Công ty Cổ phần Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam đầu tư dự án Khu đô thị Quang Trung, tổng mức đầu tư 1.600 tỷ đồng...

²⁶ Năm 2017, thực hiện cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính đối với 185/263 thủ tục = 70,34%; Tỷ lệ thời gian được cắt giảm so với thời gian quy định = 38,22%; Năm 2019 thực hiện cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính đối với 241/277 thủ tục = 87%; Tỷ lệ thời gian được cắt giảm so với quy định là 1903,75/3597,5 ngày = 52,92%. Số thủ tục hành chính của thành phố được đưa vào sử dụng dịch vụ công mức độ 3,4 là 270/288 = 93,75% thủ tục, trong đó TTHC triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 4 là 117/288 = 40,62%; cấp xã đạt trên 90% dịch vụ công mức độ 3,4. Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trước hạn, đúng hạn tại Trung tâm Hành chính công thành phố đạt 100%.

²⁷ Năm 2018, Uông Bí đứng thứ nhất Tỉnh về chỉ số sẵn sàng ứng dụng cho công nghệ thông tin; thứ nhất về hệ thống quản lý chất lượng theo chuẩn TTCN ISO 9001-2015; thứ nhất về chỉ số SIPAS; thứ 3 về chỉ số cải cách hành chính (tăng 1 bậc so với năm 2017); chỉ số DDCI nằm trong top 3 địa phương xuất sắc của Tỉnh; đứng nhất tỉnh về chỉ số kết quả, đánh giá mức độ chính quyền điện tử.

công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, các quy hoạch, thủ tục hành chính công của thành phố trên hệ thống, giúp các nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân dễ tìm hiểu, tiếp cận và giải quyết các thủ tục hành chính. Công tác cải cách tài chính công, quản lý, sử dụng tài sản công được thực hiện đúng quy định; phân phối và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường phân cấp ngân sách cho cơ sở; nâng mức tự chủ đơn vị sự nghiệp trực thuộc, mở rộng xã hội hóa, giảm chi ngân sách hàng năm, đến nay toàn thành phố đã có 5/9 đơn vị sự nghiệp tự chủ 100%, chiếm tỷ lệ 55,6%, 4/9 đơn vị tự chủ từ 20-30%, chiếm tỷ lệ 44,4%²⁸.

Nguồn nhân lực được phát triển đồng bộ cả về số lượng, chất lượng: Triển khai đồng bộ việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo đúng Quy hoạch phát triển nhân lực thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Đến nay, nguồn nhân lực của thành phố đã có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng, cơ cấu lao động chuyển dịch nhanh từ ngành nông nghiệp sang ngành công nghiệp, xây dựng và dịch vụ²⁹. Bám sát Quy hoạch phát triển nhân lực của thành phố, các đơn vị trực thuộc đã xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực của đơn vị theo giai đoạn và hàng năm. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, phẩm chất đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; thực hiện thí điểm việc thi tuyển, bổ nhiệm, luân chuyển, triển khai cơ chế thu hút nguồn nhân lực theo chỉ đạo của Tỉnh.

Xác định rõ vị trí là trung giáo dục đào tạo của Tỉnh, Thành phố đã phối hợp chặt chẽ với các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề trên địa bàn để từng bước nâng cao chất lượng công tác đào tạo nhằm tạo nguồn nhân lực lao động chất lượng cao. Chủ động phối hợp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhất là đối với các ngành y tế, giáo dục, du lịch, dịch vụ và công nghệ thông tin; quan tâm nâng cao chất lượng đào tạo nghề, tạo việc làm cho người lao động nông thôn. Từng bước thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở. Củng cố và đảm bảo hoạt động có hiệu quả của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thành phố. Hằng năm, Thành phố ưu tiên dành nguồn lực cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Tỷ lệ lao động qua đào tạo của thành phố tăng (bình quân 3%/năm); năm 2015, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%, đến năm 2020 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó có chứng chỉ đào tạo nghề trở lên đạt 47%.

1.8. Hiệu quả, chất lượng các hoạt động văn hoá, thông tin tuyên truyền, thể dục thể thao ngày càng nâng lên

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; thành phố đã tăng cường triển khai thực hiện các quy định, quy tắc làm chuẩn mực trong

²⁸ *Tự chủ 100%*: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Ban Quản lý Chợ Trung tâm Uông Bí, Trung tâm Phát triển quỹ đất; Ban Quản lý Di tích và rừng quốc gia Yên Tử, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất; *Tự chủ 20-30%*: Đội Kiểm tra trật tự đô thị và môi trường, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, Trung tâm Truyền thông và văn hóa, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thành phố.

²⁹ Năm 2015, số lao động khu vực 1: 14.520 người; khu vực 2: 29.845 người; khu vực 3: 15.835 người; hết nhiệm kỳ 2015-2020, số lao động khu vực 1: 12.789 người (giảm 11,9% so với đầu nhiệm kỳ); khu vực 2: 32.965 người (tăng 10,5% so với đầu nhiệm kỳ); khu vực 3: 19.075 người (tăng 20,5% so với đầu nhiệm kỳ).

xây dựng môi trường văn hóa, hình ảnh con người Uông Bí, như: Quy tắc ứng xử trong cộng đồng, Quy tắc ứng xử "*Tự hào là công dân thành phố Uông Bí*" với chủ đề "*Người Uông Bí nói lời hay, làm việc tốt*". Cùng với đó, thành phố triển khai xây dựng chương trình để tổ chức giảng dạy, học tập, nghiên cứu lịch sử địa phương, giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, quê hương trong các trường học; bồi dưỡng về văn hóa ứng xử, ngoại ngữ, tin học cho cán bộ, công chức, nhân viên làm trong ngành dịch vụ, du lịch.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hoá, dịch vụ văn hoá, thông tin, thể thao. Công tác thông tin, tuyên truyền ngày càng đổi mới, cơ sở vật chất phục vụ thể dục, thể thao được quan tâm đầu tư, nhất là từ nguồn lực xã hội hóa; hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn ngày càng phát huy hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu luyện tập, vui chơi, giải trí của các tầng lớp nhân dân³⁰. Công tác quản lý, tổ chức các lễ hội, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa và danh thắng trên địa bàn được thực hiện có nền nếp. Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*" gắn với cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*" tiếp tục được đẩy mạnh và lan tỏa sâu rộng trong nhân dân. Ban hành Quy chế xét tặng giải thưởng Văn học nghệ thuật Trần Nhân Tông và xét trao giải lần thứ nhất cho 31 tác phẩm; ban hành quy chế và xét tặng danh hiệu "Công dân ưu tú", "Công dân danh dự" của thành phố; chỉ đạo các phường, xã duy trì việc gửi thư chúc mừng, chia buồn tới người dân khi có việc hiếu, hỷ; Phong trào văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao phát triển rộng khắp, đa dạng về hình thức, đáp ứng tốt nhu cầu tham gia, hưởng thụ của nhân dân³¹; số lượng thôn, khu văn hóa, gia đình văn hóa, số người thường xuyên luyện tập thể thao, gia đình thể thao trên địa bàn tăng hàng năm³².

1.9. Công tác giáo dục - đào tạo và hoạt động khoa học công nghệ có nhiều chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục luôn thuộc top đầu của Tỉnh

Tiếp tục sắp xếp hoàn thiện hệ thống cơ sở giáo dục đào tạo đảm bảo thực hiện tốt công tác giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác quản lý gắn với nâng cao chất lượng, hiệu quả, duy trì bền vững kết quả phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, không để xảy ra tình trạng lạm thu trong các nhà trường; không để tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định trên địa bàn. Hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ năm học với kết quả đứng trong top đầu các huyện, thị xã, thành phố của Tỉnh; duy trì và nâng cao chất lượng chuẩn quốc gia, chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học; chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn; Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% trẻ hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6. Giữ vững 100% trường mầm non, tiểu học, THCS và THPT công lập đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ trường học mầm non, tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức

³⁰ Từ năm 2015-2019, thành phố đầu tư nâng cấp 06 thiết chế văn hóa, thông tin, thể dục thể thao; 33 nhà văn hóa thôn, khu được xây mới theo tiêu chí của Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch.

³¹ Thành phố thường xuyên đạt Nhất toàn Đoàn tại các Hội diễn nghệ thuật quần chúng tỉnh; Bình quân mỗi năm thành phố tổ chức 10 giải và tham gia 10 giải cấp tỉnh, kết quả 48/49 năm thành phố đạt cờ và cúp vô địch giải Việt dã truyền thống tỉnh Quảng Ninh.

³² Năm 2015 trên địa bàn thành phố có 95/101 thôn khu được công nhận thôn khu văn hóa lần đầu, có 26.603 hộ đạt gia đình văn hóa; số người thường xuyên tập luyện thể thao 43.500, số gia đình tập luyện thể thao chiếm tỷ lệ 25,3%; Năm 2019 thành phố có 99/101 thôn khu được công nhận thôn khu văn hóa lần đầu, có 33.480 hộ đạt gia đình văn hóa; số người thường xuyên tập luyện thể thao 45.980, số gia đình tập luyện thể thao chiếm tỷ lệ 26,24%.

độ 2 cuối nhiệm kỳ 2015-2020 đạt 85,7%, vượt 5,7% so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra, tăng 28,6% so với nhiệm kỳ 2010-2015. Đã tập trung thu hút nhiều nhà đầu tư thực hiện các dự án về lĩnh vực giáo dục - đào tạo theo hình thức đối tác công - tư (PPP) như: Trường Mầm non Hoa Mai Vàng; trường TH&THCS Quốc tế Stephen Hawking; đang thu hút xây dựng các trường chất lượng cao ở các cấp học tại các phường Trung Vương, Phương Đông, Yên Thanh, Quang Trung; duy trì quản lý và nâng cao chất lượng công tác giáo dục cộng đồng tại 10/10 phường, xã; tiếp tục hỗ trợ các trung tâm ngoại ngữ. Chủ động kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên; đầu tư cơ sở vật chất, đa dạng loại hình đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển khoa học và công nghệ tỉnh đến năm 2020; chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất công nghiệp nhất là các doanh nghiệp ngành điện, than, xi măng, trong bảo vệ môi trường, phát huy hiệu quả các trạm quan trắc môi trường trên địa bàn; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với sản phẩm Vải chín sớm Phương Nam theo quy trình Vietgap; nuôi tôm thẻ chân trắng; phát triển giống Mai Vàng Yên Tử,... mang lại hiệu quả tích cực trong sản xuất kinh doanh. Triển khai mô hình trường học thông minh, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác dạy và học³³.

1.10. Chất lượng khám, chữa bệnh và công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng nâng cao

Triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, dự án, chương trình quốc gia về y tế; tăng cường quản lý Nhà nước về y tế dự phòng; chủ động, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh, quản lý nghiêm các cơ sở hành nghề y dược tư nhân. Công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế được đặc biệt quan tâm, đầu tư trang sầm thiết bị hiện đại; nguồn nhân lực ngành y tế thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới, đáp ứng nhu cầu phát triển của khoa học kỹ thuật và chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Cơ bản hoàn thành việc triển khai dự án đầu tư, nâng cấp mở rộng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí (tăng quy mô giường bệnh lên 1.200 giường). Nâng cấp Trung tâm y tế thành phố, trung tâm y tế ngành than, các trạm y tế phường, xã đảm bảo cho việc chăm sóc sức khỏe nhân dân. 100% trạm y tế xã, phường duy trì đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2020. Hệ thống hành nghề y dược tư nhân phát triển mạnh (120 cơ sở), 100% các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn được kết nối liên thông lên hệ thống dược quốc gia. Tăng cường đầu tư nâng cấp máy móc, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện chương trình quản lý sức khỏe toàn dân, tổ chức tốt công tác thường trực cấp cứu và khám chữa bệnh cho nhân dân. Số bác sĩ/vận dân tăng từ 22 người (năm 2015) lên 22,6 người (năm 2019); số giường bệnh/vận dân tăng 2,1 giường so với đầu nhiệm kỳ, từ 107,9 giường (năm 2015) lên 110 giường (năm 2019); tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 96,6%, cao hơn tỷ lệ của tỉnh 1,6%. Chủ động, quyết liệt trong công tác phòng chống dịch

³³ Điển hình như các trường học: Trường tiểu học Yên Thanh, tiểu học Trung Vương, trường THCS Trần Quốc Toàn, trường THCS Nguyễn Trãi, trường THCS Yên Thanh.

bệnh, nhất là dịch COVID-19 xảy ra từ đầu năm 2020; tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm.

1.11. Giải quyết một cách căn bản các vấn đề xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo bền vững, thực hiện các chính sách xã hội; công tác bình đẳng giới, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội

Công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề, nhất là cho lao động nông thôn được quan tâm chỉ đạo, đạt kết quả tích cực, số người được giải quyết việc làm đạt bình quân 4.400 lượt lao động/năm (*vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra*). Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thành phố cho công tác giảm nghèo, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, thành phố đã giảm 324 hộ nghèo, đưa tỷ lệ hộ nghèo từ 1,42% (năm 2015) xuống 0,33% (năm 2019), vượt chỉ tiêu nghị quyết đề ra; phấn đấu hết năm 2020 giảm cơ bản hộ nghèo theo tiêu chí của Trung ương.

Công tác chăm sóc gia đình thương binh liệt sỹ, người có công; phong trào đền ơn đáp nghĩa được thực hiện hiệu quả³⁴. Các đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm hỗ trợ kịp thời. Duy trì 100% phường, xã lành mạnh, không phát sinh các tệ nạn xã hội; đã xây dựng và duy trì “Tủ đồ dùng sẻ chia” tại 11/11 xã, phường; xây dựng các mô hình để người làm lỗi tái hòa nhập cộng đồng, duy trì mô hình nhà tạm lánh tại phường Quang Trung. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em đặc biệt là đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, năm 2019 thành phố hoàn thành việc xây dựng 19/19 nhà cho gia đình trẻ em mồ côi, khuyết tật thuộc hộ nghèo, cận nghèo, không có điều kiện tái tạo nhà ở³⁵.

2. Quốc phòng, an ninh được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững

Chỉ đạo lực lượng quân sự, công an phối hợp chặt chẽ trong giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu; xây dựng lực lượng vũ trang của thành phố ngày càng vững mạnh, từng bước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Làm tốt công tác huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao theo kế hoạch hàng năm; chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, trong 5 năm thành phố đã có 875 tân binh lên đường thực hiện nghĩa vụ quân sự³⁶. Giải quyết tốt chính sách hậu phương quân đội. Hàng năm chỉ đạo diễn tập các cụm quốc phòng an ninh; hoàn thành xuất sắc cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp thành phố năm 2019 đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị. Từng bước triển khai xây dựng căn cứ chiến đấu thành phố.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước về công tác đảm bảo ANTT. Chủ động phát hiện,

³⁴ Trong nhiệm kỳ, đã hỗ trợ xây mới, sửa nhà cho 482 gia đình người có công với số tiền là 19,4 tỷ đồng; Từ năm 2018 đến nay, thành phố duy trì định kỳ các hội nghị gặp gỡ thanh, thiếu niên làm lễ để tư vấn hỗ trợ giải quyết việc làm, vươn lên trong cuộc sống. Trong nhiệm kỳ đã hỗ trợ xây mới cho 41 nhà, sửa chữa 35 nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với số tiền 944 triệu đồng từ nguồn quỹ Vì người nghèo; xây 19 nhà cho người khuyết tật và trẻ mồ côi... trị giá gần 2 tỷ đồng.

³⁵ Số người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc đến nay đạt 16.904 người, đạt tỷ lệ 13,76% so với số dân thành phố; Số người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 118.661 người, đạt tỷ lệ 13,76% so với số dân thành phố.

³⁶ Năm 2016: 190 tân binh; Năm 2017: 170 tân binh; Năm 2018: 170 tân binh; Năm 2019: 175 tân binh; Năm 2020: 170 tân binh.

đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật được triển khai đồng bộ, hiệu quả, tỷ lệ điều tra, phá án cao³⁷. Công tác quản lý nhà nước về ANTT đạt kết quả tích cực, triển khai có hiệu quả kế hoạch cấp, quản lý căn cước công dân, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư³⁸. Các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ được thực hiện quyết liệt và có chuyển biến tích cực, làm giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí, không xảy ra tai nạn giao thông nghiêm trọng. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, đi vào chiều sâu, hiệu quả hơn, các phong trào tự quản về ANTT được duy trì, nhân rộng. Lực lượng Công an và lực lượng an ninh cơ sở thực hiện nhiệm vụ đảm bảo ANTT được quan tâm xây dựng về mọi mặt, có bước phát triển theo hướng chính quy, hiện đại, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều đổi mới; phát huy dân chủ đi đôi với xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

3.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng có nhiều đổi mới thiết thực; chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng, công tác tuyên truyền, tính chiến đấu, thuyết phục, nêu gương ngày càng được nâng cao, tạo sự đồng thuận, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ

Thường xuyên quan tâm đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; gắn công tác giáo dục chính trị, tư tưởng với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Tổ chức tốt việc nghiên cứu, quán triệt các Nghị quyết hội nghị BCH Trung ương (khóa XI và XII); từ Nghị quyết Trung ương lần thứ 6 (Khóa XII), thành phố đã tổ chức các điểm cầu trực tuyến đến cơ sở để quán triệt triển khai nghị quyết; tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập nghị quyết đạt 95-98% so với tổng số đại biểu triệu tập; tổ chức có hiệu quả các hội nghị báo cáo viên của Đảng bộ thành phố³⁹. Chỉ đạo làm tốt công tác nắm tình hình dư luận, tư tưởng; chủ động cung cấp thông tin báo chí, định hướng dư luận xã hội⁴⁰, nhất là đối với những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, phức tạp, góp phần giữ vững được lòng tin, sự thống nhất của cán bộ, đảng viên, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Đổi mới việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp trên, của Thành ủy theo hướng sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân⁴¹.

³⁷ Tỷ lệ điều tra phá án đạt 90,8%. Tình hình tội phạm cơ bản được kiểm chế, trên địa bàn xảy ra 659 vụ, điều tra làm rõ 598 vụ, 917 đối tượng vi phạm pháp luật liên quan đến hình sự, ma túy, kinh tế, giao thông và vũ khí.

³⁸ Tiếp nhận và giải quyết 40.678 trường hợp về nhân hộ khẩu; xử lý 1.092 trường hợp vi phạm, phạt tiền 246.800.000đ; cấp 45.033 căn cước công dân và 8.185 chứng minh nhân dân. Kiểm tra, xử lý tổng số 55.575 trường hợp vi phạm, phạt tiền 15.686.255.000đ.

³⁹ Trong nhiệm kỳ đã tổ chức được 23 hội nghị báo cáo viên cho 13.917 cán bộ, đảng viên.

⁴⁰ Tổ chức và phối hợp tổ chức 09 cuộc điều tra dư luận xã hội với 3.401 phiếu điều tra. Thành lập Ban Tuyên giáo Đảng ủy và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền miệng tại 11/11 phường, xã.

⁴¹ Trong nhiệm kỳ, Thành ủy đã ban hành 21 văn bản lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị; đã có 883 lượt cán bộ, đảng viên thuộc diện BTV Tỉnh ủy, Thành ủy

Triển khai hiệu quả các hoạt động đấu tranh chống các âm mưu, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, nhất là qua mạng internet, mạng xã hội; thành lập và tổ chức hoạt động có hiệu quả Ban Chỉ đạo 94 (nay là Ban Chỉ đạo 35) thành phố, thông qua đó chỉ đạo quản lý tốt các trang mạng xã hội, có lượng thông tin lớn, có sức ảnh hưởng trên địa bàn thành phố, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước⁴². Triển khai thực hiện tốt công tác khoa giáo, huấn học của Đảng, tập trung đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp, nâng cao chất lượng giảng dạy, giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên⁴³. Chỉ đạo hướng dẫn sưu tầm, biên soạn, chỉnh lý, bổ sung lịch sử Đảng các chi, đảng bộ trực thuộc, các đoàn thể chính trị xã hội thành phố; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục lịch sử địa phương góp phần giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức lối sống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, học sinh trên địa bàn.

3.2. Tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới; chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên ngày càng được nâng cao

Triển khai hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế gắn với việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Thành phố luôn tích cực trong việc triển khai thí điểm áp dụng các mô hình hợp nhất một số cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy với cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; thành lập cơ quan tham mưu giúp việc chung Khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và phường, xã⁴⁴. Đã chủ động triển khai và hoàn thành việc sáp nhập khu Cầu Sên vào khu Phú Thanh Tây phường Yên Thanh và sáp nhập xã Điền Công vào phường Trung Vương; sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị khối sự nghiệp giáo dục, y tế thành phố⁴⁵.

quản lý nộp bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu; đã biểu dương, khen thưởng 212 tập thể, 356 cá nhân cấp cơ sở; 34 tập thể và 39 cá nhân cấp thành phố; 02 tập thể và 06 cá nhân cấp tỉnh.

⁴² Trong nhiệm kỳ, trung bình mỗi năm thành phố đăng tải trên 3.000 tin, bài tuyên truyền, gương người tốt, việc tốt và định hướng dư luận trên hệ thống internet, mạng xã hội; thường xuyên theo dõi, kịp thời ngăn chặn trên 200 tài khoản facebook, bóc gỡ trên 400 bài viết và hàng nghìn bình luận có nội dung tiêu cực, xuyên tạc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và địa phương.

⁴³ Trong nhiệm kỳ, đã mở 20 lớp bồi dưỡng kết nạp đảng cho 1.761 quần chúng; 12 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới với 1.381 học viên; mở 79 lớp bồi dưỡng kiến thức các lĩnh vực theo ngành dọc.

⁴⁴ (1) Hợp nhất Ban Tổ chức Thành ủy với Phòng Nội vụ thành phố. (2) Hợp nhất cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy với Thanh tra thành phố. (3) Quyết định phê duyệt, triển khai thực hiện Đề án “Bộ phận chuyên trách tham mưu giúp việc chung khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã”. (4) Thành lập Trung tâm Truyền thông và Văn hóa trên cơ sở sáp nhập Đài Truyền thanh Truyền hình với Trung tâm Văn hóa Thông tin Thể thao thành phố. (5) Giải thể Trung tâm Tư vấn thiết kế kiến trúc thành phố...

⁴⁵ (1) Tiếp nhận, bổ sung nhiệm vụ, đổi tên Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thành phố. (2) Sáp nhập trường Tiểu học Bạch Đằng với trường Trung học cơ sở Nam Khê thành lập trường PTCS Nam Khê. (3) Sáp nhập trường Tiểu học Lê Văn Tám với trường Tiểu học Lê Hồng Phong thành trường Tiểu học Lê Hồng Phong. (4) Thực hiện tinh giản 05 điểm trường tại các phường: Yên Thanh, Quang Trung, Vàng Danh, Bắc Sơn. (5) Tiếp nhận Trạm y tế các phường, xã từ Sở Y tế về trực thuộc UBND thành phố...

Xây dựng và triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị; Thống nhất thực hiện quản lý biên chế của hệ thống chính trị. Thực hiện đồng bộ việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố ⁴⁶; thực hiện tốt việc thí điểm hợp nhất và việc nhất thể hóa đối với một số chức danh người đứng đầu ⁴⁷. Làm tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ các cấp, đảm bảo dân chủ, đúng quy trình và quy định ⁴⁸.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng có chuyển biến tích cực; tập trung các giải pháp kết nạp đảng viên ở thôn, khu phố, nhất là những nơi ít đảng viên; chú trọng công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng và kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ⁴⁹; chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tập trung nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, sinh hoạt chi bộ; từ năm 2019, ngoài các đồng chí là Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy đã phân công 97 đồng chí cấp ủy viên, cán bộ lãnh đạo Khối Đảng, Chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội theo dõi, giám sát các Đảng bộ phường, xã và dự sinh hoạt cùng chi bộ thôn, khu phố. Công tác đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ngày càng thực chất, không chạy theo thành tích, số lượng. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình gắn với phát huy dân chủ, tự giác của tổ chức đảng và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, tạo chuyển biến thực chất trong thực hiện việc nêu gương của cán bộ, đảng viên.

3.3. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra; công tác phòng ngừa kiên quyết đẩy lùi tham nhũng, lãng phí được tiến hành đồng bộ, thường xuyên; chú trọng công tác giám sát thường xuyên không báo trước

Trong nhiệm kỳ, cấp ủy từ Thành phố đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai các quy định của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng. Đảng bộ thành phố xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và cụ thể hóa triển khai thực hiện hàng năm, phân công các đồng chí cấp ủy viên phụ trách, chỉ đạo thực hiện các chương trình kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng trực thuộc. Ban hành các quy định, quy trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; quy chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Từ năm 2017, thành phố đã xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, thanh tra của cả hệ thống chính trị thành phố; năm 2018 đã chỉ đạo chương trình đồng bộ đến cấp phường, xã để tránh sự trùng lặp về nội dung, đối tượng kiểm tra. Chỉ đạo các cấp ủy, UBKT các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát đột xuất, thường xuyên, trực tiếp, không báo trước và các hình thức nắm tình hình, rà soát, khảo sát đối với người

⁴⁶ Đã giảm 92 công chức, viên chức và lao động so với biên chế giao, giảm 16 cán bộ, công chức cấp xã, giảm 153 người hoạt động không chuyên trách so với quy định

⁴⁷ Bí thư Thành ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND thành phố; Chủ nhiệm UBKT đồng thời là Chánh Thanh tra thành phố; Trưởng Ban Tổ chức đồng thời là Trưởng phòng Nội vụ; Trưởng Ban Dân vận Thành ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban MTTQ thành phố, Trưởng Khối MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố; Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm BDCT thành phố; Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch UBND phường, xã; Bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, khu.

⁴⁸ Từ năm 2015 đến 2019: (1) Tổng số lượt cán bộ được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bầu cử là 133 người. (2) Có 905 lượt cán bộ được quy hoạch vào BCH, BTV và các chức danh lãnh đạo chủ chốt thành phố, phòng ban, đơn vị trực thuộc thành phố; (3) Có 7.739 lượt cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ thôn, khu tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do Trung ương, Tỉnh, Thành phố tổ chức.

⁴⁹ Từ năm 2015 đến 2019, Đảng bộ thành phố kết nạp được 1.202 đảng viên mới, trong đó có 141 đảng viên được kết nạp trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

đứng đầu cấp ủy, chính quyền; thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm. Hàng năm, 100% các chi, đảng bộ cơ sở đã xây dựng và hoàn thiện chương trình kiểm tra, giám sát đảm bảo số lượng, chất lượng, hiệu quả. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy, UBKT các cấp từ thành phố đến cơ sở đã triển khai 326 cuộc giám sát, 424 cuộc kiểm tra đối với 2.888 lượt tổ chức đảng và 1.750 lượt đảng viên. Các kết luận sau thanh tra, kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc. Công tác thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm minh⁵⁰.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chủ động trong việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện của cấp ủy, chính quyền về công tác phòng chống tham nhũng lãng phí. Triển khai đồng bộ các giải pháp để phòng ngừa tham nhũng; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công khai, minh bạch các chế độ định mức, tiêu chuẩn, nhất là trong lĩnh vực đầu tư, tài chính, ngân hàng, quản lý đất đai, trật tự xây dựng.

3.4. Công tác dân vận được tích cực đổi mới, theo hướng thiết thực, gần dân, sát cơ sở; vai trò và hiệu quả hoạt động của MTTQ, các đoàn thể nhân dân được nâng cao, phát huy tốt sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân xây dựng và phát triển thành phố

Triển khai có hiệu quả quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Tích cực đổi mới, tăng cường phối hợp của hệ thống chính trị trong công tác dân vận, sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình nhân dân, tình hình dân tộc, tôn giáo, chủ động, tích cực tiếp xúc, đối thoại, giải quyết các kiến nghị của nhân dân; đổi mới công tác dân vận chính quyền, công tác dân vận của lực lượng vũ trang. Quy chế dân chủ được thực hiện có hiệu quả; dân chủ, kỷ cương được tăng cường; phong trào thi đua "Dân vận khéo" ngày càng được triển khai sâu rộng, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động⁵¹... đã góp phần huy động các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, tham gia xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

MTTQ và các đoàn thể nhân dân đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả, khắc phục "hành chính hoá"; thực hiện có hiệu quả mô hình Cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc chung khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp thành phố và cấp xã. Đa dạng các hình thức tập hợp quần chúng nhân dân và đoàn viên, hội viên; chăm lo đời sống, quan tâm nắm bắt, phản ánh tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên; tuyên truyền đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các cuộc vận động,

⁵⁰ Trong nhiệm kỳ, thành phố có 02 tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật hình thức khiển trách; 85 đảng viên bị thi hành kỷ luật (*Tăng 01 tổ chức, 38 đảng viên so với nhiệm kỳ 2010-2015*), trong đó: Kỷ luật khiển trách 60 đảng viên; cảnh cáo 19 đảng viên; khai trừ 06 đảng viên. Vi phạm: Thiếu trách nhiệm buông lỏng lãnh đạo, những điều đảng viên không được làm, chấp hành nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước...

⁵¹ Trong nhiệm kỳ, đã có 450 mô hình hoạt động hiệu quả, góp phần tích cực hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Thành phố.

phong trào thi đua do MTTQ và các đoàn thể phát động gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, đem lại hiệu quả thiết thực⁵², Không ngừng củng cố, kiện toàn tổ chức, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân⁵³; MTTQ và các đoàn thể nhân dân đã phát huy tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia đóng góp dựng đảng, chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện.

3.5. Hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp tiếp tục đổi mới theo hướng hiệu lực, hiệu quả

Bộ máy chính quyền các cấp từ thành phố đến cơ sở đã phát huy hiệu lực, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Trung ương, Tỉnh, thành phố. HĐND thành phố có nhiều đổi mới, vận dụng linh hoạt trong triển khai thực hiện, thể hiện rõ vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND, phối hợp tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri; phát huy hiệu quả chức năng giám sát. Tăng cường giám sát chuyên đề, giám sát thường xuyên, không báo trước; đổi mới hoạt động chất vấn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước ở các cấp; HĐND thành phố đã ban hành nhiều nghị quyết quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh cho cả nhiệm kỳ và từng năm⁵⁴. Vai trò, trách nhiệm của HĐND, các ban, các tổ và đại biểu HĐND các cấp trong thực hiện chức năng nhiệm vụ ngày càng được nâng lên. Thành phố đã cơ bản hoàn thành việc xây dựng, phê duyệt đề án vị trí việc làm; tiếp tục tiến hành rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế, các cơ quan, tổ chức thuộc bộ máy hành chính nhà nước địa phương⁵⁵; UBND các cấp luôn chủ động, quyết liệt trong việc tổ chức triển khai thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà cấp ủy và HĐND cùng cấp đã đề ra. Sớm cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh, của Thành ủy, HĐND thành phố bằng các chương trình, kế hoạch hành động để triển khai thực hiện. Thực hiện quyết liệt các giải pháp về thu, chi ngân sách, giải phóng mặt bằng và đầu tư xây dựng các dự án. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức; từng bước nâng cao hiệu quả trong thực hành công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai nghiêm túc công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm,

⁵² Trong nhiệm kỳ, nhân dân đã hiến gần 100.000m², đóng góp hơn 16 tỷ đồng, làm hàng chục km đường liên thôn, khu, liên phường, xã.

⁵³ Trong nhiệm kỳ, các đoàn thể kết nạp thêm được trên 13.000 đoàn viên, hội viên mới, tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên không ngừng tăng: Đoàn Thành niên đạt 85%; Hội LHPN đạt 79,8%; Hội Nông dân đạt 112%; Liên đoàn Lao động đạt 93,8%; Hội Cựu chiến binh đạt 98%.

⁵⁴ Trong nhiệm kỳ, HĐND thành phố tổ chức 16 kỳ họp (10 kỳ họp thường lệ và 06 kỳ họp bất thường); đã thực hiện 34 cuộc giám sát; ban hành 161 nghị quyết (bao gồm 65 nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, phân bổ vốn đầu tư XD CB; 96 nghị quyết khác); Đã tổ chức 18 cuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri tại thành phố, 10 cuộc Đoàn đại biểu tỉnh và đại biểu thành phố tiếp xúc cử tri; tham gia 17 cuộc giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ninh trên địa bàn thành phố.

⁵⁵ Từ năm 2015 đến năm 2019, UBND thành phố đã rà soát ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của 21 phòng, ban, đơn vị. Thực hiện chuyển nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính từ phòng Tư pháp thành phố về Văn phòng HĐND và UBND thành phố kể từ ngày 01/01/2018.

chống lãng phí. Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao theo hướng bền vững.

Công tác tiếp công dân được thành phố duy trì nghiêm túc, từ năm 2016, đồng chí Bí thư Thành ủy đã thực hiện tiếp công dân cùng Chủ tịch UBND thành phố định kỳ hàng tháng. Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành Quy định về trách nhiệm của Bí thư Thành ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Các cuộc đối thoại với công dân được thực hiện thường xuyên, định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu⁵⁶, trên cơ sở đó nắm bắt kịp thời các vấn đề nổi cộm, các vụ việc mới phát sinh... kịp thời xử lý các phản ánh, kiến nghị, đề nghị của công dân, chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài trên địa bàn. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc xử lý đơn thư đảm bảo đúng thời gian quy định. Các nội dung khiếu nại và tố cáo của công dân được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến công dân và làm tốt công tác tuyên truyền vận động đối với nhân dân, từng bước hạn chế các đơn thư vượt cấp, kéo dài. Vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được phát huy trong việc tiếp và đối thoại giải quyết có hiệu quả đơn thư khiếu nại, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, giúp cho trên 60.000 người hiểu và chấp hành tốt pháp luật, góp phần giảm thiểu tình trạng vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội⁵⁷. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020” theo Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị; kịp thời nắm bắt, chỉ đạo các cơ quan tư pháp xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ trong đó có nhiệm vụ cải cách tư pháp; chủ động rà soát nhiệm vụ, đánh giá kết quả triển khai thực hiện. Công tác điều tra, truy tố, xét xử và các hoạt động hỗ trợ tư pháp được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Giải quyết tốt các tranh chấp dân sự, kinh tế, lao động, thương mại. Sự phối hợp hoạt động giữa các cơ quan tư pháp, nhất là cơ quan điều tra, truy tố, xét xử ngày càng chặt chẽ, hiệu quả tốt hơn; phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc thành phố đã tiếp tục phát huy tốt tinh thần đoàn kết, thống nhất, “*kỷ luật và đồng tâm*”, cùng với sự nỗ lực,

⁵⁶ Trong nhiệm kỳ, thành phố đã tiếp 4.286 người = 2.839 vụ việc, tiếp nhận 3.863 đơn = 3.863 (trong đó có 3.645 đơn kiến nghị, 217 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo). Xử lý đơn: 3.645 đơn kiến nghị đã được lãnh đạo UBND thành phố xử lý hoặc hướng dẫn công dân gửi đơn tới các cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền. Có 217 đơn khiếu nại và 01 đơn tố cáo, Chủ tịch UBND thành phố giải quyết 217/217 đơn. Đã ban hành 180 quyết định giải quyết 180 vụ việc (118 lần đầu, 62 lần hai) trong đó có 05 vụ việc là khiếu nại sai. Ban hành 37 quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại (22 lần đầu, 15 lần hai). Đến thời điểm hiện nay đã giải khiếu nại dứt điểm các vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền. Đã tiếp nhận và thụ lý 01 đơn tố cáo = 01 vụ việc liên quan đến lĩnh vực đất đai. Chủ tịch UBND thành phố đã ban hành kết luận giải quyết tố cáo với kết quả là tố cáo sai.

⁵⁷ Trong nhiệm kỳ thành phố đã tổ chức 45 hội nghị cấp thành phố, 560 hội nghị cấp phường, xã, cơ quan, đơn vị về các luật mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành.

quyết tâm cao của hệ thống chính trị, thành phố chúng ta đã vượt qua nhiều khó khăn, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2015-2020), đạt được nhiều kết quả quan trọng, trong đó 19/20 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Kinh tế phát triển có mức tăng trưởng cao, ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng, hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư; hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã và khu phố theo Nghị quyết của BTV Quốc hội. Các đột phá chiến lược được triển khai đồng bộ và có hiệu quả. Sự nghiệp văn hóa - xã hội tiếp tục phát triển, giữ vững chuẩn quốc gia về giáo dục và y tế; văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao phát triển; an sinh xã hội được đảm bảo; chất lượng môi trường được cải thiện rõ rệt. Quốc phòng – an ninh được giữ vững; đơn thư khiếu nại phức tạp, kéo dài, những vấn đề bức xúc của nhân dân cơ bản được tập trung giải quyết và có hiệu quả; an ninh trong khu vực tôn giáo, dân tộc được đảm bảo. Vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên được nâng cao; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước được tăng cường; vai trò, hoạt động của MTTQ, các đoàn thể nhân dân được phát huy; tình hình xã hội ổn định, nhân dân đoàn kết, phấn khởi, tin tưởng và đồng thuận cao với Đảng bộ và chính quyền thành phố; chất lượng cuộc sống của các tầng lớp nhân dân từng bước được nâng lên.

2. Hạn chế, tồn tại

Phát triển kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng thế mạnh của địa phương. Chỉ tiêu giảm về cơ cấu kinh tế nông, lâm, thủy sản chưa đạt so với Nghị quyết Đại hội đề ra⁵⁸. Năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, khu vực kinh tế tư nhân còn hạn chế. Thu hút các nhà đầu tư chiến lược còn gặp khó khăn. Tiến độ lập quy hoạch và triển khai thực hiện một số quy hoạch phân khu còn chậm. Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao, nhân lực trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ, khoa học kỹ thuật chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Công tác đào tạo nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo việc làm cho lao động nông thôn hiệu quả chưa cao. Vấn đề môi trường sống có thời điểm còn tiềm ẩn gây bức xúc, lo lắng trong nhân dân.

Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông có thời điểm còn tiềm ẩn phức tạp, còn xảy ra một số vụ trọng án. Các vấn đề liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng có thời điểm còn vi phạm. Tình trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản, tai nạn giao thông, tai nạn lao động... còn xảy ra trên địa bàn.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của một số ít cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở còn chậm, hiệu quả chưa cao. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ở một số cơ sở đảng có việc còn hình thức, hiệu quả chưa cao. Công tác nắm tình hình nhân dân, dư luận xã hội và định hướng thông tin có lúc còn chưa kịp thời, có những vụ việc dự báo chưa sát tình hình. Chất lượng sinh hoạt đảng của một số cấp ủy, chi bộ chưa cao, chất lượng các ý kiến tham gia phát biểu, việc tham gia ý kiến tự phê bình và phê bình trong sinh

⁵⁸ Tính đến năm 2020, cơ cấu ngành kinh tế trong GRDP: Nông, lâm, thủy sản chiếm 5,3% (chỉ tiêu nghị quyết 4%-5%).

hoạt đảng ở một số cơ sở đảng còn hạn chế; việc xây dựng nghị quyết và đề ra giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo chưa sát với tình hình của địa phương, đơn vị; công tác tạo nguồn, bồi dưỡng phát triển đảng viên có thời điểm gặp khó khăn. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội có nội dung chưa theo kịp đòi hỏi của thực tiễn.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan: (1) Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội thế giới và khu vực 5 năm qua có nhiều diễn biến phức tạp. Kinh tế trong nước đã phục hồi, song còn thiếu bền vững (2) Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, một số dịch bệnh trên người, cây trồng, vật nuôi xảy ra làm ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Có thời điểm giá cả một số mặt hàng biến động, giá cả một số sản phẩm nông nghiệp giảm sâu gây khó khăn trong sản xuất, kinh doanh. (3) Hạ tầng giao thông, hạ tầng kinh tế - xã hội thiếu đồng bộ; nhu cầu đầu tư lớn, song nguồn lực chưa đáp ứng yêu cầu nên chưa phát huy tốt các tiềm năng, thế mạnh của thành phố, chưa tạo được sự kết nối giữa các vùng để thu hút đầu tư; Chưa có nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư chiến lược vào địa bàn; nguồn lực đầu tư còn hạn chế. (4) Hệ thống văn bản pháp luật còn chưa đồng bộ, bất cập, chậm được tháo gỡ, sửa đổi có vướng mắc trong quá trình thực hiện, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, trong khi nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế. (5) Sự tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự bùng nổ của các trang mạng xã hội.

3.2. Nguyên nhân chủ quan: (1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở một số cấp ủy đảng cơ sở chưa thực sự quyết liệt; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu ở một số đơn vị chưa rõ nét; tính chiến đấu, sự quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành còn hạn chế; (2) Sự phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị và phường, xã có thời điểm chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; (3) Trình độ chuyên môn, chất lượng tham mưu của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế (4) Công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện vi phạm có việc còn chậm, việc ngăn chặn, xử lý chưa triệt để. (5) Nguồn lực từ ngân sách nhà nước chỉ cho đầu tư phát triển còn thấp, chưa có nhiều giải pháp thiết thực để thu hút có hiệu quả các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước; nhất là việc thu hút nhà đầu tư chiến lược.

4. Từ thực tiễn 5 năm qua, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố rút ra một số bài học kinh nghiệm sau đây:

Một là, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, tranh thủ sự lãnh đạo chỉ đạo và hỗ trợ tối đa của tỉnh; đồng thời xác định đúng những thời cơ, thuận lợi, những thách thức và những nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sát với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Hai là, phát huy dân chủ, xây dựng được sự đoàn kết, thống nhất cao trong Đảng, trong hệ thống chính trị, nêu cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, chủ động, linh hoạt và quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành vì lợi ích chung; phân công nhiệm vụ cụ thể theo hướng rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm cho các thành viên cấp ủy trực tiếp phụ trách, theo dõi, đôn

đốc các nhiệm vụ; mở rộng dân chủ, phát huy tối đa nhân tố con người, đảm bảo trong thực tế con người là chủ thể, là nguồn lực, là mục tiêu phát triển, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính đi đôi với nâng cao trình độ, năng lực, chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức cán bộ theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch.

Ba là, coi trọng công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện; tập trung giải quyết tốt các vướng mắc, vấn đề mới nảy sinh, đảm bảo đúng pháp luật, đúng trình tự vì lợi ích chung.

Bốn là, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành các nghị quyết, chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của cấp ủy; Thường xuyên có kiểm tra, giám sát, động viên, phát huy vai trò, ý thức trách nhiệm cao của cấp ủy, chính quyền, của tập thể đảng viên, các tầng lớp nhân dân; sự tham gia chủ động tích cực của MTTQ, các đoàn thể.

Năm là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của từng thời kỳ để chủ động, linh hoạt, quyết liệt trong quản lý và điều hành công việc. Triển khai thực hiện đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra các lĩnh vực; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo.

Phần thứ hai **MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ** **VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trên thế giới và khu vực, những năm tới sẽ tiếp tục xu thế chủ đạo về hòa bình, hợp tác phát triển, nhưng cạnh tranh chiến lược, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp, gay gắt hơn. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, mang lại cơ hội và thách thức với mọi quốc gia. Tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo diễn ra căng thẳng, phức tạp hơn.

Trong nước, thế và lực của đất nước sau hơn 35 năm đổi mới đã lớn mạnh hơn nhiều cả về quy mô và sức cạnh tranh của nền kinh tế, tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, chất lượng tăng trưởng kinh tế từng bước được cải thiện, cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch sang chiều sâu. Tuy nhiên, mục tiêu xây dựng đất nước trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vẫn còn nhiều thách thức.

Trong tỉnh, kế thừa thành tựu phát triển kinh tế - xã hội đạt được trong những năm qua, nhất là hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư phát huy hiệu quả; môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện; niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội vào Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị được tăng lên... là điều kiện để thúc đẩy tăng trưởng, tạo ra động lực phát triển mới. Song bên cạnh đó, các mâu thuẫn, thách thức vốn có của địa phương cũng chưa được giải quyết một cách căn bản; xuất hiện một số yếu tố mới, nhất là tình hình biên giới, đặc biệt

tình hình Biển Đông tiềm ẩn nhiều nguy cơ khó lường; xuất hiện nhiều thách thức về an ninh phi truyền thống, nhất là dịch bệnh nguy hiểm, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, chênh lệch, khoảng cách phát triển giữa các vùng miền chậm được rút ngắn. Kinh tế tăng trưởng chưa thực sự bền vững, một số lĩnh vực chưa có hiệu quả; nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trình độ cao còn thiếu hụt; chênh lệch khoảng cách phát triển giữa các vùng miền chậm được rút ngắn. Quá trình chuyển dịch mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững hơn đang ở giai đoạn đầu, một số lĩnh vực chưa có hiệu quả; sức cạnh tranh trên thị trường còn thấp, năng lực tiếp cận kinh tế số của doanh nghiệp nhỏ và vừa còn hạn chế; tội phạm, vi phạm pháp luật luôn tiềm ẩn.

Thành phố Uông Bí với những lợi thế về vị trí địa lý, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội đạt được trong những năm qua đã tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển. Môi trường đầu tư ngày càng được cải thiện, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, các dự án hạ tầng giao thông được triển khai sẽ tạo ra động lực phát triển mới cho thành phố. Khu di tích lịch sử và danh thắng Yên Tử, Khu du lịch Hồ Yên Trung,... được quan tâm thu hút đầu tư góp phần thúc đẩy phát triển du lịch Uông Bí trở thành ngành kinh tế trọng điểm của Thành phố. Với vai trò là trung tâm du lịch tâm linh; trung tâm đào tạo và y tế của tỉnh, của khu vực đang thu hút nhiều nhà đầu tư quan tâm. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, thành phố vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: Tình hình thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường; Cơ sở hạ tầng đô thị, giao thông kết nối vùng miền thực sự chưa đồng bộ. Chất lượng nguồn nhân lực, năng lực quản lý nhà nước, quản lý sản xuất kinh doanh ở một số lĩnh vực chưa theo kịp yêu cầu phát triển. Hiệu quả đầu tư và năng suất lao động, chất lượng lao động, sức cạnh tranh của nhiều ngành kinh tế còn thấp.

Trong tình hình đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân thành phố đang đặt niềm tin và kỳ vọng vào những quyết sách mà Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX thông qua để phát huy thuận lợi, vững bước vượt qua khó khăn, đưa thành phố phát triển nhanh, bền vững hơn trong thời gian tới.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2020-2025

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ, đổi mới, sáng tạo; huy động tối đa mọi nguồn lực, khai thác có hiệu quả mọi tiềm năng, lợi thế, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố nhanh, bền vững; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản là thành phố du lịch, dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại, là thành phố động lực phát triển trong chuỗi đô thị phía Tây của tỉnh Quảng Ninh.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu (Đến năm 2025)

2.1. Về kinh tế - xã hội

(1) Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 3% - 4%; Công nghiệp - xây dựng 47% - 49%; Dịch vụ 48 - 49%.

(2) Giá trị tăng thêm ngành nông, lâm, thủy sản bình quân hàng năm đạt 4%/năm trở lên.

(3) Giá trị tăng thêm ngành công nghiệp - xây dựng bình quân hàng năm đạt 11%/năm trở lên.

(4) Giá trị tăng thêm ngành dịch vụ bình quân hàng năm đạt 17%/năm trở lên.

(5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm vượt 10% dự toán Tỉnh giao.

(6) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng bình quân 12,5%/năm trở lên.

(7) Cuối nhiệm kỳ cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Trung ương giai đoạn 2021-2025.

(8) Giải quyết việc làm hàng năm đạt bình quân từ 3.500 - 4.000 lượt lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90% trở lên (trong đó tỷ lệ lao động có chứng chỉ nghề, bằng cấp đạt 54% trở lên).

(9) Đạt 115 giường bệnh/vạn dân; đạt 23 bác sỹ/1 vạn dân; 42 điều dưỡng/1 vạn dân; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đến năm 2025 đạt 98% dân số trở lên. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 5,7%.

(10) Duy trì 100% các trường công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn mức độ 2 chiếm tỷ lệ tối thiểu 70%. Duy trì 100% đơn vị xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2.

(11) Phần đầu xây dựng xã Thượng Yên Công lên phường.

(12) Thành phố hoàn thành cơ bản các tiêu chí đô thị loại II.

2.2. Về môi trường

(13) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 50,8% trở lên và nâng cao chất lượng rừng.

(14) Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch đạt 100%. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99% trở lên.

(15) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 100%; Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; Tỷ lệ cụm công nghiệp, khu công nghiệp (xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải đạt chuẩn đạt 100%.

2.3. Về xây dựng Đảng

(16) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 90% trở lên, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(17) Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt 80% trở lên, trong đó 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(18) Tỷ lệ đảng viên mới được kết nạp hằng năm đạt từ 3% trở lên so với số lượng đảng viên đầu năm của Đảng bộ thành phố.

3. Định hướng phát triển giai đoạn 2020-2025

3.1. Tiếp tục huy động tối đa các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội; duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, bền vững; tập trung thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế và chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, ưu tiên phát triển khu vực du lịch, dịch vụ và

các ngành công nghiệp công nghệ cao; tận dụng các lợi thế so sánh của địa phương, phấn đấu đến năm 2025, ***Uông Bí trở thành trung tâm giáo dục và đào tạo, trung tâm chăm sóc sức khỏe của tỉnh và khu vực; trung tâm du lịch tâm linh của Tỉnh, Trung tâm Phật giáo – Thiền phái Trúc Lâm Việt Nam.*** Tập trung hoàn thiện hạ tầng đồng bộ, hiện đại nhất là hạ tầng giao thông và đô thị. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tranh thủ tối đa cơ hội từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phối hợp chặt chẽ với trường Đại học Hạ Long, trường Đại học Ngoại thương cơ sở Quảng Ninh và các trường đào tạo trên địa bàn tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, phát triển quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo; tạo điều kiện thu hút các trường đại học có thương hiệu quốc tế về địa phương, xây dựng ***Uông Bí trở thành nơi đào tạo nhân lực chất lượng cao của tỉnh và khu vực.***

3.2. Phát triển kinh tế đi đôi với bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, bảo đảm phát triển và công bằng xã hội. Cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn, miền núi và vùng đồng bào dân tộc; quản lý và khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa - thể thao quan trọng phục vụ phát triển du lịch; **phấn đấu tổng sản phẩm bình quân đầu người năm 2025 đạt trên 11.000 USD/người/năm.**

3.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước toàn diện trên tất cả các lĩnh vực nhất là trong quản lý quy hoạch đất đai, đô thị và tài nguyên khoáng sản. Tiếp tục đi sâu cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ cương kỷ luật công vụ; xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, công khai, minh bạch, hấp dẫn, tạo thuận lợi nhất cho khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo và phát triển doanh nghiệp mới. Chú trọng công tác lập, quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch chiến lược với tầm nhìn dài hạn; giữ vững định hướng, mở rộng không gian, quy hoạch theo hướng phát triển xuống phía Nam thành phố.

3.4. Đảm bảo vững chắc quốc phòng - an ninh; giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Củng cố thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; ứng phó có hiệu quả với thách thức an ninh phi truyền thống. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường với củng cố, bảo đảm vững chắc quốc phòng an ninh. Xử lý hài hòa các vấn đề về tôn giáo; giải quyết tốt các mâu thuẫn; không để xảy ra đột xuất bất ngờ, không để hình thành các “điểm nóng”. Xây dựng chính quyền hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra, giám sát; xử lý nghiêm các vi phạm theo pháp luật; kiên quyết trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm, tệ nạn... Nêu cao trách nhiệm trong công tác phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, đặc biệt là trong công tác tuyên truyền phổ biến luật đất đai, chính sách giải phóng mặt bằng và công tác quản lý về xây dựng trên địa bàn; Nâng cao trách nhiệm trong công tác tham mưu xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn.

3.5. Đẩy mạnh toàn diện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Bảo vệ nền tảng tư tưởng, nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị. Tập trung nâng cao năng lực lãnh

đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên và chất lượng sinh hoạt chi bộ. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong xây dựng Đảng và xây dựng chính quyền. Thường xuyên tự phê bình và phê bình; đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các ngành kinh tế, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững

Đẩy mạnh đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng chủ yếu dựa vào tăng năng suất, hàm lượng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm tài nguyên, khoáng sản; Kiên trì thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi, dành nguồn lực cho đầu tư phát triển; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư - kinh doanh, tăng cường xúc tiến đầu tư, nhất là các nhà đầu tư chiến lược có tiềm năng, nâng cao hiệu quả đầu tư công, nâng cao chỉ số tiếp cận đất đai và tiếp cận vốn... để giải phóng, khơi dậy và tạo lập đồng bộ các yếu tố (*vốn, lao động, đất đai - tài nguyên và kỹ thuật - công nghệ*) cho sự tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Cải thiện môi trường kinh doanh, đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng và tính minh bạch trong đấu thầu; chủ động giới thiệu và liên kết công thông tin giữa doanh nghiệp vừa và nhỏ của địa phương với công thông tin quốc gia; cung cấp thông tin về các chính sách hiện có của địa phương; cải thiện khả năng tiếp cận các nguồn vốn cho doanh nghiệp. Tiếp tục hỗ trợ, các doanh nghiệp triển khai sớm các dự án đầu tư trên địa bàn như: Tập đoàn FLC, Thái Sơn Việt, VIID, TMS, Vingroup, TNG, Sun Group... Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế có yếu tố nước ngoài trong tiếp cận các chính sách về đất đai, lao động, vốn; an ninh trật tự, khoa học công nghệ và môi trường... Ưu tiên thu hút mạnh các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển đồng bộ và hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

- **Đẩy mạnh phát triển du lịch, dịch vụ:** phát huy lợi thế của địa phương, xây dựng Ônong Bí trở thành trung tâm du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh, sinh thái đặc sắc có sức hấp dẫn cao; phát triển du lịch tâm linh kết hợp du lịch sinh thái, đưa ngành du lịch, dịch vụ trở thành động lực phát triển kinh tế chính của Thành phố. Thu hút tối đa các nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch; phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh và các địa phương liên quan sớm hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận quần thể di tích nhà Trần và Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử là di sản thế giới, trên cơ sở đó đề nghị Tỉnh nghiên cứu ban hành nghị quyết chuyên đề về phát triển Khu di tích lịch sử danh thắng và rừng Quốc gia Yên Tử xứng tầm là Trung tâm Phật giáo, trung tâm du lịch, trở thành điểm đến hấp dẫn của cả nước và quốc tế.

Phối hợp với nhà đầu tư để triển khai dự án mở rộng khu du lịch Yên Tử; Hồ Yên Trung và các dự án dịch vụ vùng đệm Yên Tử; chùa Ba Vàng và các điểm du lịch khác trên địa bàn; phát triển du lịch tâm linh gắn với các loại hình du lịch mới như du lịch sinh thái, trải nghiệm, mua sắm, du lịch cộng đồng... nhằm kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu của du khách. Đổi mới công tác xây dựng, quảng bá, xúc tiến du lịch sâu rộng và chuyên nghiệp hơn, hướng tới các thị trường tiềm năng như Trung Quốc, Hàn Quốc... Đề xuất với tỉnh thu hút các nhà đầu tư chiến lược để triển khai thực hiện quy hoạch và đầu tư khu đô thị kết hợp với dịch vụ khu vực ven sông Đá Bạc. Kết nối với các địa phương liên quan xây dựng tuyến du lịch Đông Triều - Uông Bí - Quảng Yên với Hạ Long; dự kiến đến năm 2025, thành phố đón 3 triệu lượt khách du lịch, trong đó khách quốc tế chiếm tỷ lệ 15%.

Tăng cường tính đa dạng trong hoạt động dịch vụ, thương mại, giảm phụ thuộc vào khai thác than và vật liệu xây dựng. Quảng bá các sản phẩm của địa phương, thúc đẩy giá trị gia tăng từ các hoạt động dịch vụ, thương mại bao gồm các sản phẩm đã có thương hiệu; tiếp tục nâng cao chất lượng, sản lượng, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm chưa được chứng nhận thương hiệu để có thể gia tăng lợi nhuận; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng. Nâng cấp cơ sở hạ tầng bán lẻ để đẩy mạnh tiêu thụ bán lẻ tại địa phương, phấn đấu giá trị tăng thêm ngành dịch vụ, thương mại giai đoạn 2020-2025 tăng bình quân từ 17% trở lên.

Tiếp tục nghiên cứu chuyển đổi mô hình quản lý đối với các chợ theo hướng giảm đầu tư công, đầu tư theo hình thức đối tác - công tư (PPP) đảm bảo cân đối cung cầu của các chợ, giữ được tính truyền thống và chi phí phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tạo điều kiện cho các ngân hàng; các tổ chức tín dụng và các tổ chức bảo hiểm thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm, chính sách tiền tệ đảm bảo nguồn vốn cho các đơn vị, tổ chức sản xuất kinh doanh trên địa bàn; nghiên cứu đẩy mạnh phát triển dịch vụ tài chính, tín dụng, ngân hàng, như phát triển các dịch vụ thanh toán điện tử để tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch; tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển các dịch vụ tài chính như kiểm toán, tư vấn tài chính, bảo hiểm.

- Ưu tiên phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp sạch, công nghệ cao thân thiện môi trường trên cơ sở khai thác các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển công nghiệp bền vững, công nghiệp sạch, công nghiệp công nghệ cao là trọng tâm, động lực cho tăng trưởng trong giai đoạn tới. Thực hiện theo lộ trình di chuyển các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn vào cụm công nghiệp của thành phố (*Phường Đông - Phường Nam,...*). Kiên quyết xử lý các vi phạm trong sản xuất gây ảnh hưởng đến môi trường như: nước thải, khí thải, chất thải và chưa hoàn nguyên môi trường. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, hiện đại vào sản xuất; tập trung phát triển mạnh các ngành sản xuất có lợi thế, có hàm lượng công nghệ cao, ít gây ô nhiễm môi trường, có giá trị gia tăng cao, các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghiệp phụ trợ có lợi thế cạnh tranh, tạo nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao.

Hỗ trợ các đơn vị của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam phát triển công nghiệp khai khoáng, áp dụng khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, đảm bảo an ninh trật tự và hài hòa với phát triển du lịch, dịch vụ. Hợp tác chặt chẽ với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Điện lực để đảm bảo an toàn lao động, nâng cao năng suất, tiết kiệm sức lao động, giảm bớt tình trạng thiếu hụt nhân lực. Khuyến khích các ngành công nghiệp than, điện, xi măng, vật liệu xây dựng đầu tư khoa học công nghệ cao, thân thiện nhằm đảm bảo tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu và bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đảm bảo việc tuân thủ những quy định về bảo vệ môi trường, phấn đấu giá trị tăng thêm ngành công nghiệp, xây dựng giai đoạn 2020-2025 tăng bình quân từ 11% trở lên.

- Phát triển nông nghiệp sản xuất hàng hóa, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao: Triển khai tốt Chương trình OCOP của thành phố, tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX, hộ gia đình, cá nhân phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, tăng sản lượng và chất lượng, mở rộng thị trường, chú trọng các giải pháp phát triển nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp sạch, nông nghiệp công nghệ sinh học, công nghệ cao gắn với phát triển kinh tế và du lịch bền vững; Nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh, giá trị gia tăng của mỗi sản phẩm OCOP; hoàn thành việc xây dựng nông thôn mới nâng cao tại xã Thượng Yên Công và tập trung hoàn thiện các tiêu chí để đưa xã Thượng Yên Công lên phường.

- Về trồng trọt: Phát triển các nông sản có thương hiệu gắn với ngành du lịch của Thành phố: vải chín sớm Phương Nam, thanh long ruột đỏ... Mở rộng diện tích cây trồng theo quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp tập trung; ứng dụng khoa học công nghệ vào khâu chăm sóc, chế biến để nâng giá trị sản phẩm.

- Về lâm nghiệp: Giữ vững diện tích đất rừng tự nhiên, rừng phòng hộ; chú trọng trồng rừng cây gỗ lớn, nhằm nâng cao giá trị kinh tế, bảo vệ môi trường. Tập trung thu hút nguồn vốn cho phát triển vùng thông nhựa, tăng cường công tác quản lý rừng phòng hộ đầu nguồn, phát huy giá trị rừng đặc dụng Yên Tử gắn với phát triển du lịch sinh thái; đẩy mạnh phát triển kinh tế hộ gia đình, trang trại sản xuất chuyên canh; gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ tạo chuỗi sản phẩm.

- Về thủy sản: Phát triển nuôi trồng thủy sản ứng dụng công nghệ cao, kết hợp khai thác, đánh bắt gắn với bảo vệ nguồn lợi thủy sản; Hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện Dự án khu nuôi trồng thủy sản công nghệ cao tại phường Trung Vương. Sớm triển khai phê duyệt quy hoạch phân khu G1 làm cơ sở cho các hộ chuyển đổi nghề nghiệp sau dừng sản xuất lò vôi thủ công phát triển sản xuất. Thử nghiệm và nhân rộng các mô hình kinh tế đạt hiệu quả cao như: nuôi tôm thẻ chân trắng, rươi lúa hữu cơ... tạo chuỗi sản phẩm phục vụ tiêu dùng, du lịch, xuất khẩu.

- Về chăn nuôi: Khuyến khích phát triển chăn nuôi tập trung, chăn nuôi áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường; khuyến khích sản xuất gắn với các hoạt động chế biến thực phẩm nhằm nâng cao giá trị gia tăng

Phấn đấu giá trị tăng thêm ngành nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2020-2025 tăng bình quân từ 4% trở lên.

- Về quản lý, điều hành thu chi ngân sách và đầu tư công: Tập trung đánh giá hiệu quả thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương làm cơ sở xây dựng dự toán thu - chi ngân sách thời kỳ ổn định giai đoạn 2021-2025. Tăng cường vai trò Ban chỉ đạo điều hành thu ngân sách thành phố và Hội đồng tư vấn thuế phường, xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục và quản lý thuế. Rà soát tất cả các nguồn thu, xây dựng phương án đồng bộ, thực hiện các giải pháp để quản lý doanh thu sát với thực tế của từng đơn vị, từng địa phương nộp thuế, chống thất thu thuế.

Thực hiện cơ cấu lại đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn, công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát đối với đầu tư công. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; thực hành tiết kiệm chi thường xuyên để tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển, phân đấu tỷ lệ vốn đầu tư XDCB trên tổng chi ngân sách địa phương không thấp hơn nhiệm kỳ 2015-2020 (phần đấu chiếm tỷ lệ từ 35% trở lên so với tổng chi ngân sách) và hạn chế điều hòa vốn; kiểm soát chặt chẽ không để phát sinh nợ đọng trong xây dựng cơ bản. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư đảm bảo chất lượng công trình và hiệu quả quản lý, khai thác sau đầu tư. Sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo vệ môi trường và phát triển đất, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch, thực hiện đấu giá, tạo nguồn thu để tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển. Thực hiện phân cấp triệt để trong đầu tư xây dựng cơ bản; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; nâng cao chất lượng lập báo cáo đề xuất, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Tập trung công tác giải phóng mặt bằng bảo đảm tiến độ thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư trên địa bàn thành phố. Tăng cường công tác quản lý, khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, chi tiêu công.

2. Tập trung huy động các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại

Về hạ tầng giao thông: Tập trung các nguồn lực để hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí của đô thị loại II, mở rộng không gian đô thị bền vững về phía Nam. Ưu tiên các dự án phát triển cơ sở hạ tầng, thu hút nguồn vốn ngoài ngân sách, thiết lập quy trình kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình triển khai các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn. Tiếp tục xúc tiến huy động nguồn lực để đầu tư các dự án về hạ tầng giao thông nhằm đảm bảo mục tiêu kết nối các vùng thành thị và nông thôn của thành phố với các địa phương khác như: Dự án tuyến đường Trần Hưng Đạo kéo dài, mở rộng tuyến đường vào Yên Tử; sớm đề nghị tỉnh cho triển khai tuyến đường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều; tuyến đường tốc độ cao phía Bắc thành phố, kết nối thành phố Hạ Long, Uông Bí, Đông Triều; Mở rộng Quốc lộ 10... Đề nghị Chính phủ tiếp tục triển khai dự án nâng cấp tuyến đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân; xây dựng hệ thống đường thủy kết nối và thông suốt; khai thác hiệu quả các bến thủy nội địa được phê duyệt. Phối hợp với các nhà đầu tư huy động nguồn vốn để nâng cấp cảng Điện Công để tiếp nhận xà lan công suất 500 DWT và tàu có công suất lên đến 2.000 DWT.

Về hạ tầng kinh tế - xã hội: Trên cơ sở tiếp tục điều chỉnh đồng bộ quy hoạch

kinh tế - xã hội, quy hoạch chung xây dựng thành phố và quy hoạch phân khu chức năng, nhất là hạ tầng kết nối khu công nghiệp Amata, cụm công nghiệp Phương Đông - Phương Nam để thu hút nhà đầu tư sớm triển khai thực hiện dự án nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Về hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông: Phấn đấu đến năm 2025 hoàn thiện nền tảng chính quyền điện tử, chính quyền số, thành phố thông minh đảm bảo đồng bộ, hiện đại dựa trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kho tài nguyên số, nền tảng dữ liệu mở, có khả năng chia sẻ, tích hợp; kết nối thông suốt với Cổng dịch vụ công quốc gia.

Về hạ tầng điện: Tiếp tục nâng cấp cơ sở hạ tầng lưới điện để nâng cao hiệu suất và hiệu quả sử dụng điện, bảo đảm tất cả các khu vực, các khu dân cư và người dân đều được sử dụng điện lưới quốc gia.

Về hạ tầng cấp, thoát nước: Phát huy hiệu quả nhà máy nước Đồng Mây, nâng cao chất lượng nguồn nước máy phục vụ cho sinh hoạt của người dân. Tiếp tục mở rộng hệ thống cấp nước đến các thôn khu chưa được cấp nước nhằm đảm bảo cung cấp nước sạch cho nhân dân. Đề nghị tỉnh đầu tư Dự án hệ thống công trình Hồ chứa nước 12 khe phường Bắc Sơn (dung tích hữu ích khoảng 2,9 triệu m³ nước) nhằm mục tiêu phát triển nguồn nước bổ sung cho Nhà máy Nước Đồng Mây, phục vụ cấp nước sinh hoạt và công nghiệp cho thành phố Uông Bí và thị xã Quảng Yên. Triển khai dự án đầu tư hạ tầng thoát nước theo quy hoạch đã phê duyệt để xử lý hiệu quả lượng nước thải của thành phố trong thời gian tới. Tiếp tục đầu tư nâng công suất các trạm bơm và hệ thống kênh mương phục vụ sản xuất nông nghiệp.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, tập trung phát triển doanh nghiệp

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trên tất cả các mặt, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm thủ tục nhằm giảm thiểu hồ sơ, thời gian, chi phí, nâng cao chất lượng hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính; thực hiện kỷ cương, kỷ luật công vụ nhằm đề cao trách nhiệm, hiệu quả và chất lượng phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp làm thước đo thành công của cải cách hành chính. Mở rộng cơ chế giám sát của người dân và doanh nghiệp đối với các cơ quan, tổ chức nhà nước, đội ngũ cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức.

Tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình hoạt động của trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố và Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả phường, xã. Hoàn thiện các hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công kết nối với cổng dịch vụ công quốc gia; nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Phấn đấu đến năm 2025: 100% dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; 70% trở lên hồ sơ phát sinh được giải quyết theo mức độ 3, mức độ 4; trên 60% người dân, 80% doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử.

Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể đã được cấp

có thẩm quyền ban hành, nhất là triển khai có hiệu quả Nghị quyết của HĐND Tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Thu hút đầu tư có chọn lọc, ưu tiên ứng dụng khoa học công nghệ cao, thân thiện môi trường, gắn với phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn. Triển khai các chương trình thực hiện các các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đồng hành cùng doanh nghiệp, phấn đấu đến năm 2025 số doanh nghiệp mới thành lập tăng bình quân 5%/năm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp tục duy trì vị trí trong nhóm dẫn đầu toàn tỉnh về các chỉ số DDCI, DGI, SIPAS, DGI.

4. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài; phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Phát triển nguồn nhân lực đồng bộ cả về số lượng, chất lượng. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; đẩy mạnh thu hút trọng dụng nhân tài vào khu vực công. Quan tâm thu hút nguồn nhân lực có tay nghề cao phục vụ các lĩnh vực phát triển quan trọng của thành phố, nhất là cán bộ có trình độ ngoại ngữ, cán bộ khoa học và chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông thôn và phục vụ cho ngành du lịch, dịch vụ. Tiếp tục phối hợp với các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực. Phối hợp đề nghị tỉnh sớm triển khai đầu tư xây dựng Trường Đại học Hạ Long tại khu đô thị mới Chạp Khê theo hướng trở thành trung tâm thu hút đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh và khu vực phía Bắc. Tiếp tục phối hợp với trường Đại học Ngoại thương cơ sở Quảng Ninh và các trường cao đẳng trên địa bàn phát triển quy mô trường lớp, chú trọng đào tạo nghề ở những lĩnh vực mà tỉnh, thành phố đang ưu tiên thu hút nhất là ngoại ngữ, du lịch, công nghệ thông tin; kết nối giữa các trường đào tạo nghề với doanh nghiệp, hỗ trợ đào tạo, nâng cao kỹ năng, tay nghề cho lao động.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chất lượng dạy và học ở các cấp học theo chương trình giáo dục phổ thông mới, giảm sự chênh lệch giữa các vùng, miền, giữa công lập và ngoài công lập về điều kiện học tập. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ quản lý giáo dục nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng của nhà giáo, là tấm gương mẫu mực để học sinh noi theo. Hoàn thiện hệ thống cơ sở giáo dục đào tạo theo hướng chuẩn hóa, đa dạng hóa, đáp ứng nhu cầu của người học và tạo cơ hội học tập suốt đời cho mọi người. Thực hiện “chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa” giáo dục đào tạo. Thực hiện hiệu quả việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở. Tiếp tục giành quỹ đất thu hút các nhà đầu tư các trường đại học chất lượng quốc tế và trường ngoài công lập chất lượng cao trên địa bàn. Phấn đấu đến năm 2025, trên địa bàn thành phố duy trì 100% các trường công lập đạt chuẩn quốc gia, trong đó trường mầm non, tiểu học, trung học cơ

sở đạt chuẩn mức độ 2 chiếm tỷ lệ tối thiểu 70%.

Triển khai tốt một số chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước về khoa học công nghệ, chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao khoa học và kỹ thuật, đặc biệt trong lĩnh vực dịch vụ, bảo vệ môi trường nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực từ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội lên môi trường; phát triển khoa học và công nghệ gắn với kinh tế tri thức, kinh tế số. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh và quản lý. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư chuyển giao công nghệ, nhất là trong khai thác than, sản xuất điện, xi măng và nuôi trồng thủy sản. Nâng cao chất lượng hoạt động Ban chỉ đạo khoa học công nghệ thành phố, phấn đấu Ưông Bí trở thành địa phương trong tốp đầu của tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin vào năm 2025.

5. Phát triển văn hóa, xã hội và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa, con người Ưông Bí; không ngừng nâng cao đời sống nhân dân

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hoá, dịch vụ văn hóa, thông tin tuyên truyền, thể dục thể thao. Chú trọng phát triển sâu rộng phong trào văn hoá, văn nghệ quần chúng và thể thao thành tích cao, khai thác và phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa hiện có. Quan tâm tổ chức các hoạt động văn hoá, các môn thể thao mang tính dân tộc, truyền thống. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; tiếp tục triển khai tốt Quy chế xét tặng “Công dân ưu tú”, “công dân danh dự” thành phố và công tác xét tặng giải thưởng Văn học nghệ thuật Trần Nhân Tông; tiếp tục chỉ đạo UBND xã, phường duy trì việc gửi thư chúc mừng, chia buồn gắn với đời sống của nhân dân. Dành nguồn lực đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể thao của thành phố và các phường, xã nhất là: nhà thi đấu đa năng, sân vận động, bể bơi, thư viện, nhà truyền thống, nhà văn hóa thôn, khu, khu vui chơi.

Tiếp tục bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị các khu di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh; duy trì tổ chức tốt lễ hội Yên Tử và các lễ hội truyền thống trên địa bàn. Tiếp tục huy động các nguồn lực (ngân sách và ngoài ngân sách) để đầu tư lĩnh vực văn hoá, thể dục thể thao; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể dục thể thao, công viên, khu vui chơi giải trí, nhà văn hóa thôn, khu dân cư, hệ thống truyền thanh cơ sở theo công nghệ hiện đại; đầu tư nguồn lực để duy trì và phát huy các môn thể thao thế mạnh của địa phương. Đẩy mạnh hoạt động bảo tồn và phát huy có hiệu quả văn hóa vật thể, phi vật thể trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, pháp lệnh đối với người có công, người cao tuổi, quan tâm chăm sóc các gia đình liệt sỹ, thương bệnh binh và các đối tượng chính sách. Thực hiện có hiệu quả các chương trình kinh tế, xã hội nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp. Quan tâm phát triển nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội, đáp ứng nhu cầu và nâng cao chất lượng nhà ở tại các khu đô thị; triển khai thực hiện các cơ chế chính sách của nhà nước đã ban hành về hỗ trợ (về vốn, đất đai, thuế...), tạo điều kiện khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở

theo cơ chế thị trường cho các đối tượng chính sách xã hội, người có thu nhập thấp, công nhân lao động nhất là đối với ngành than. Quan tâm dạy nghề, chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, sinh kế gắn với giảm nghèo bền vững, phấn đấu giảm tối đa các hộ nghèo của thành phố trong giai đoạn 2021 - 2026; Tiếp tục thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, duy trì và nhân rộng mô hình nhà tạm lánh; tủ đồ dùng sẻ chia tại các phường, xã; thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em; bảo vệ và chăm sóc người cao tuổi, khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động xã hội. Bảo đảm 100% gia đình người người có công với cách mạng có mức sống cao hơn mức sống trung bình dân cư địa phương nơi cư trú.

Tăng cường quản lý hoạt động tôn giáo đảm bảo đúng quy định pháp luật. Kiên quyết đấu tranh xử lý những hành vi lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chủ động nắm bắt tình hình, giải quyết các vấn đề tôn giáo ngay từ cơ sở. Thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc. Nâng cao đời sống kinh tế, xã hội đi đôi với giữ gìn bản sắc văn hóa của các dân tộc thiểu số. Kịp thời nắm chắc tình hình nhân dân, dư luận xã hội và định hướng thông tin và xử lý thông tin.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế. Tập trung các nguồn lực xây dựng thành phố Uông Bí trở thành trung tâm chăm sóc sức khỏe miền Tây của tỉnh, tiếp tục triển khai có hiệu quả các dự án chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; khuyến khích các hoạt động xã hội hóa trong y tế, nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ khám chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Phối hợp đề xuất với các cơ quan chức năng để tiếp tục đầu tư nâng cấp bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí và Trung tâm Y tế thành phố; xây dựng bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí trở thành bệnh viện kết hợp khám chữa bệnh và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về y tế, trở thành trung tâm chăm sóc sức khỏe cho khu vực miền Tây của tỉnh, giữ vững 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Thực hiện tốt chính sách và chỉ tiêu về dân số, kế hoạch hóa gia đình. Nâng cao chất lượng khám, phòng và chữa bệnh; thực hiện tốt thông tuyến và ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường xã hội hóa xây dựng bệnh viện chất lượng cao; tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia BHYT, BHXH tự nguyện, phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 98% dân số trở lên.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, đô thị, đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; chủ động phòng chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục rà soát để trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các quy hoạch đã được phê duyệt cho phù hợp với giai đoạn phát triển mới; nghiên cứu để hoàn thiện hệ thống các quy hoạch phân khu chức năng của thành phố theo đúng sự chỉ đạo của Tỉnh; đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và cộng đồng xã hội tham gia vào công tác xây dựng quy hoạch, phát triển đô thị, quản lý quy hoạch. Kết hợp hiệu quả nguồn lực của nhà nước với thu hút các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp hỗ trợ tài chính cho các hoạt động xây dựng, phát triển đô thị theo hướng đô thị thông minh, đô thị xanh. Nghiên cứu để xây dựng phương án phát

triển đô thị về phía Nam gắn với tuyến đường tốc độ cao ven sông Đá Bạc chạy qua địa bàn thành phố. Triển khai thực hiện đồng bộ một số quy hoạch phân khu chức năng tạo điểm nhấn cho sự phát triển chung của Thành phố.

Nghiên cứu bổ sung hệ thống các tiêu chí, tiêu chuẩn về quy hoạch đô thị thông minh, đô thị xanh; hệ thống theo dõi, đánh giá quá trình hình thành và phát triển; ban hành các hướng dẫn xây dựng quy chế quản lý, vận hành, kiểm soát quá trình xây dựng và phát triển đô thị để triển khai thực hiện. Áp dụng khoa học công nghệ trong công tác lập; quản lý quy hoạch và quản lý đô thị; nghiên cứu cơ chế thúc đẩy, hỗ trợ các giải pháp phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đáp ứng được các yêu cầu bảo vệ môi trường; đảm bảo kết nối dễ dàng với các khu vực bằng nhiều hình thức đa dạng (đường bộ, xe bus, taxi); hệ thống các công trình hạ tầng xã hội cấp đô thị để nâng cao chất lượng tiện ích cho người dân trên địa bàn.

Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường, Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/3/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh “*về bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2018-2022*”; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 09/5/2019 của Tỉnh ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quản lý tài nguyên than, khoáng sản trên địa bàn tỉnh*. Tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, vận chuyển, tiêu thụ và kinh doanh than trái phép trên địa bàn, giải quyết hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Nâng cao các quy định và tiêu chuẩn về môi trường trong việc triển khai các dự án về phát triển kinh tế - xã hội. Xác định rõ ranh giới giữa khu vực Yên Tử và khu vực mỏ khai thác khoáng sản. Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nhằm giảm sự suy thoái của môi trường. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, bệnh viện, chợ và các khu vực dân cư. Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị sản xuất kinh doanh phải có hệ thống quản lý và kiểm soát chất thải nhằm ngăn ngừa nước thải và chất thải rắn thải ra ngoài môi trường; tiếp tục nghiên cứu nâng cao chất lượng quan trắc môi trường, kiểm soát chặt chẽ mọi nguồn ô nhiễm, hoàn thành việc di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm ra cụm công nghiệp theo đúng sự chỉ đạo của tỉnh. Đầu tư hệ thống quản lý chất thải hiện đại, đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai của thành phố. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Khu xử lý chất thải tổng hợp tại Khe Giang, xã Thượng Yên Công. Phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đẩy nhanh việc đầu tư hoàn nguyên các mỏ than đã dừng khai thác và các bãi đổ thải; thu gom, xử lý triệt để các chất thải do hoạt động khai thác, sản xuất và kinh doanh than gây ra. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh của các đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn.

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về biến đổi khí hậu và phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh thực hiện việc phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, bão, lũ quét, sạt lở đất ở khu vực miền núi, bãi thải mỏ. Chủ động các phương án theo phương châm “4 tại chỗ” phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ. Phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 100%;

Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý đạt 100%; tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; Tỷ lệ cụm công nghiệp, khu công nghiệp (đang hoạt động và xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải đạt chuẩn đạt 100%.

7. Tăng cường quốc phòng - an ninh, giữ ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố

Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân thực sự vững mạnh. Thực hiện nghiêm, chặt chẽ quan điểm gắn quốc phòng với kinh tế trong các dự án phát triển kinh tế, xã hội. Tập trung xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động của cụm quốc phòng, an ninh; từng bước hoàn thiện các công trình tại khu căn cứ chiến đấu thành phố. Triển khai thực hiện tốt luật nghĩa vụ quân sự, luật dân quân tự vệ, luật giáo dục quốc phòng - an ninh, luật dự bị động viên, công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh, các chương trình, kế hoạch huấn luyện diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập chiến đấu phòng thủ. Nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, ý thức tổ chức kỷ luật của lực lượng vũ trang địa phương. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân hàng năm; thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội.

Triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về công tác đảm bảo an ninh trật tự. tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh tư tưởng, văn hóa, bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin; chủ động đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không đề bị động, bất ngờ; bảo vệ tuyệt đối an toàn đại hội Đảng các cấp tiến tới đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Triển khai hiệu quả các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn xã hội, đấu tranh trấn áp mạnh với tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy; đẩy lùi và làm giảm tội phạm, tệ nạn xã hội, các vi phạm về tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường quản lý cư trú, quản lý hành nghề kinh doanh có điều kiện, thực hiện tốt công tác vận động nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ. Triển khai quyết liệt các biện pháp đảm bảo trật tự to giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông, phòng chống cháy nổ. Tiếp tục xây dựng và phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

8. Tiếp tục xây dựng chỉnh đốn Đảng, đổi mới phương thức hoạt động từ chi bộ để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng

- **Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị:** Các cấp ủy, cán bộ, đảng viên phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nâng cao năng lực dự báo, gắn với thực tiễn trong xây dựng, ban hành nghị quyết, chủ trương của Đảng đảm bảo đúng trọng tâm. Kịp thời cụ thể hóa, triển khai đúng đắn, hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước tại địa phương. Nâng cao lập trường, bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

- **Tập trung xây dựng Đảng về tư tưởng:** Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng; triển khai có hiệu quả việc học tập, quán triệt và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Làm tốt công tác

bồi dưỡng lý luận chính trị, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu các địa phương, đơn vị; tích cực đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thường xuyên củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 thành phố, sử dụng hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội trên mặt trận tư tưởng, kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức: Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục thực hiện thường xuyên, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu. Từng cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu phải đi đầu thực hiện nêu gương, tạo sự lan tỏa, thúc đẩy, lôi cuốn đảng viên, nhân dân tự giác chấp hành chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Thực hiện văn hóa trong chính trị, kết hợp giữa tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thượng tôn pháp luật, xây dựng Đảng nghiêm minh với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng để phòng ngừa đấu tranh có hiệu quả với các căn bệnh của chủ nghĩa cá nhân; kịp thời cổ vũ, biểu dương các điển hình tiên tiến lan tỏa trong Đảng và ngoài xã hội.

- Tiếp tục xây dựng Đảng vững mạnh về tổ chức: Thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy và thành phố về “*Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế*” gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW (Khóa XII) của Đảng và Kết luận số 17-KL/TW, ngày 11/9/2017 của Bộ Chính trị về tinh giản bộ máy, biên chế và các nghị quyết của Trung ương về công tác xây dựng Đảng; triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm cho Khối Đảng, đoàn thể và chính quyền làm cơ sở cho việc đánh giá, phân loại hàng năm. Tập trung phần đầu thực hiện mô hình Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch UBND cấp xã ở những nơi đủ điều kiện (đạt ít nhất 80%); bí thư cấp ủy và Chủ tịch UBND không là người địa phương ở 100% đơn vị cấp xã. Tiếp tục thực hiện theo lộ trình tinh giản biên chế sau thực hiện Nghị quyết số 837/NQ-UBTVQH14, ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ninh*”. Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng giao quyền, nâng mức tự chủ của các đơn vị.

Duy trì nghiêm chế độ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo quy định Điều lệ Đảng; đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo quy định Điều lệ Đảng; đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm phải gắn với thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, đảm bảo thực chất, không chạy theo thành tích. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên mới coi trọng cả về số

lượng, chất lượng; thực hiện nghiêm Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 28/01/2019 của Ban Bí thư "về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng".

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả. Định hướng đào tạo cán bộ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực. Chủ động, thận trọng trong công tác tổ chức và cán bộ; đánh giá tổng kết những mô hình mới để rút kinh nghiệm và nhân rộng những mô hình hợp lý, hiệu quả; thực hiện việc bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng, ban thuộc thành phố thông qua thi tuyển. Triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước và địa phương về công tác cán bộ.

- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và phổ biến các quy định về công tác kiểm tra, giám sát. Tiếp tục duy trì, đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện đồng bộ chương trình kiểm tra, giám sát từ thành phố đến cơ sở. Thực hiện đồng bộ việc sử dụng và theo dõi thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo thống nhất giữa kỷ luật Đảng và kỷ luật hành chính. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm. Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp để kịp thời phát hiện, ngăn chặn từ xa, từ đầu, giải quyết từ sớm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Kiên quyết, kiên trì, liên tục đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí với quyết tâm cao hơn, mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí.

- Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới: Thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác vận động quần chúng, Nghị quyết số 17-NQ/TU của Tỉnh ủy "Về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới". Đổi mới phương thức tuyên truyền, vận động, theo hướng sát thực, hiệu quả, tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, với Nhà nước. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nêu cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhất là cơ quan hành chính nhà nước đối với công tác dân vận, gắn với nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng cường tiếp xúc, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân, quan tâm đến nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Cụ thể hóa và thực hiện tốt cơ chế "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ" và phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có chiều sâu phong trào thi đua "Dân vận khéo", nhân rộng các điển hình dân vận tiên tiến. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của

lực lượng vũ trang và công tác dân vận ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo, gắn với đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

9. Đổi mới tổ chức, nâng cao hiệu lực quản lý, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND trong việc xây dựng Nghị quyết, xây dựng kế hoạch giám sát thực hiện Nghị quyết, các chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương theo quy định. Phát huy vai trò giám sát của các Ban HĐND, đại biểu HĐND các cấp. Đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri, tăng cường tiếp xúc theo chuyên đề, tại nơi cư trú và theo nhóm đối tượng, kịp thời nắm bắt, kiến nghị, giải quyết những nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của cử tri. Chuẩn bị các điều kiện và nhân sự, tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026 đảm bảo cơ cấu, nâng cao chất lượng đại biểu.

Đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, hiệu lực điều hành của bộ máy chính quyền các cấp; tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; làm tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tập trung giải quyết ngay từ cơ sở trên tinh thần đúng luật và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng đơn vị. Đề cao trách nhiệm người đứng đầu chính quyền đối với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phát huy dân chủ, đề cao vai trò giám sát của nhân dân trong việc thi hành pháp luật. Kịp thời cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của đảng thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội và tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển bền vững.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp hợp lý các đơn vị sự nghiệp theo tình hình thực tế của địa phương; nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ công chức, viên chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ. Thực hiện tốt việc xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế phối hợp công tác giữa chính quyền với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội để triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết của cấp uỷ, HĐND, chương trình công tác của UBND các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tinh gọn, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, bản lĩnh chính trị, có tính chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ nhân dân.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về chiến lược cải cách tư pháp đồng bộ với cải cách thể chế, cải cách hành chính, đổi mới hệ thống chính trị. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp. Nâng cao chất lượng công tác tư pháp, bảo đảm các hoạt động tố tụng đúng pháp luật, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm, giải quyết ổn định các tranh chấp, khiếu kiện dân sự, hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát đối với các cơ quan tư pháp.

10. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ, các đoàn thể nhân dân, các hội quần chúng; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước

Phát huy dân chủ gắn với giữ vững kỷ cương, củng cố và xây dựng khối đại

đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tổ chức bộ máy, nội dung, phương thức hoạt động, phát huy vai trò, năng lực của MTTQ, các đoàn thể nhân dân trong việc tham gia quản lý nhà nước, giám sát và phản biện xã hội, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, hội viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh theo tinh thần Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện mô hình "Cơ quan tham mưu giúp việc chung Khối MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội"; thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng tổ chức, chất lượng cán bộ, chất lượng chính trị của đoàn viên, hội viên. Tập trung củng cố tổ chức và đề cao vai trò các chi hội, chi đoàn, Ban công tác Mặt trận ở thôn, khu dân cư; nắm vững và phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và nhân dân, làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân. Vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, chung lòng, phát huy vai trò làm chủ, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng đời sống văn hoá, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

Với truyền thống đoàn kết, "*Kỷ luật và đồng tâm*", kế thừa những thành quả đã đạt được và bài học kinh nghiệm của những nhiệm kỳ đã qua; Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX với phương châm: "**Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển**", quyết tâm phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội XX (nhiệm kỳ 2020 -2025) đề ra, xây dựng thành phố Uông Bí ngày càng giàu đẹp, văn minh.

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ KHÓA XIX